

# TĂNG CƯỜNG CHỈ ĐẠO SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG 2024 Ở CÁC TỈNH PHÍA BẮC



Các địa phương phía Bắc gấp rút mở rộng tối đa diện tích cây trồng còn thời vụ

Vụ đông 2024, các tỉnh phía Bắc phấn đấu đạt diện tích khoảng 420.000 ha, sản lượng khoảng 5 triệu tấn, giá trị sản xuất đạt khoảng 40.000 tỷ đồng. Đảm bảo nhu cầu tiêu dùng của thị trường giữa các loại rau màu ngắn ngày và cây trồng có giá trị kinh tế cao; đẩy mạnh liên kết sản xuất theo chuỗi, theo hợp đồng bao tiêu sản phẩm, đảm bảo đầu ra cho bà con nông dân; mở rộng tối đa diện tích cây trồng còn thời vụ nhằm bù đắp thiệt hại do thiên tai gây ra theo phương châm “nước rút, có đất trồng đến đâu gieo trồng đến đó”.

Để đạt được mục tiêu trên, Bộ Nông nghiệp và PTNT đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương từ Thừa Thiên Huế trở ra và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ tập trung chỉ đạo, triển khai một số nội dung như sau:

## 1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a. Xây dựng, triển khai kế hoạch sản xuất vụ đông 2024 linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể từng địa phương, loại cây trồng, nguồn lực, gắn với thị trường tiêu thụ sản

phẩm; đảm bảo đạt mục tiêu toàn diện về quy mô diện tích, năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế, vệ sinh an toàn thực phẩm và đáp ứng cung cầu của thị trường. Kế hoạch sản xuất của vụ đông phải phù hợp để không ảnh hưởng tới sản xuất vụ lúa đông xuân 2024 - 2025.

b. Xây dựng, ban hành cơ chế chính sách phù hợp để hỗ trợ nông dân sản xuất; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX tham gia liên kết tổ chức sản xuất, tiêu thụ sản phẩm vụ đông. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, xúc tiến thương mại để chủ động tiêu thụ sản phẩm cho bà con nông dân.

c. Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn và UBND các huyện, thị:

- Tranh thủ tối đa thời tiết thuận lợi thu hoạch sớm, nhanh và gọn diện tích lúa mùa đã chín theo phương châm “xanh nhà hơn già đồng”, đồng thời giải phóng đất sớm để trồng cây vụ đông.

- Bám sát khung thời vụ và diễn biến thời tiết thực tế để điều chỉnh cơ cấu cây trồng phù hợp; đồng thời áp dụng linh hoạt các phương thức làm đất, gieo trồng để tranh

thủ thời vụ, mở rộng diện tích cây vụ đông ưa ấm còn thời vụ. Phát triển nhóm cây vụ đông ưa lạnh có lợi thế, có khả năng bảo quản dài và có thị trường tiêu thụ tốt.

- Phổ biến và nhân rộng các tiến bộ kỹ thuật, cho hiệu quả kinh tế cao, các mô hình canh tác tiết kiệm, giảm sử dụng vật tư đầu vào để tận dụng thời gian, giảm công lao động và tăng hiệu quả kinh tế; chủ động chỉ đạo quản lý phòng trừ sinh vật gây hại cây trồng vụ đông.

- Tăng cường kiểm soát chất lượng vật tư nông nghiệp đầu vào (giống, phân bón, thuốc BVTV) đảm bảo số lượng và chất lượng phục vụ sản xuất.

## 2. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT

### a. Cục Trồng trọt:

- Chỉ đạo các địa phương thu hoạch lúa mùa sớm kịp thời để có đất cho cây vụ đông; hướng dẫn và kiểm tra thời vụ gieo trồng.

- Phối hợp với các địa phương, đặc biệt với các tỉnh trọng điểm rà soát, xây dựng kế hoạch sản xuất vụ đông đảm bảo thực hiện đúng các mục tiêu về diện tích, sản lượng đã đề ra.

- Phối hợp chặt chẽ với Tổng cục Thủy lợi, Trung tâm Dự báo Khí tượng thủy văn Trung ương bám sát diễn biến của thời tiết để có những biện pháp chỉ đạo kịp thời về tình hình nguồn nước tưới và tiêu nước cho cây trồng vụ đông.

b. Cục Thủy lợi: Chủ động xây dựng phương án điều tiết, sử dụng nguồn nước hợp lý; chỉ đạo công tác tưới tiêu, phòng chống mưa bão, úng ngập cây vụ đông theo vùng, khu vực. Phối hợp với Trung tâm khí tượng thủy văn để nắm bắt tình hình diễn biến thời tiết để tham mưu, chỉ đạo các địa phương thực hiện biện pháp ứng phó hiệu quả với những tình huống thời tiết bất thuận, giảm thiểu tối đa thiệt hại đến cây trồng.





Bà con nông dân tỉnh Hưng Yên chăm sóc diện tích bắp cải sau bão, lũ

c. Cục Bảo vệ thực vật:

- Chỉ đạo các địa phương tăng cường kiểm tra đồng ruộng, theo dõi chặt chẽ tình hình phát sinh, phát triển của các loài sinh vật gây hại chính, có biện pháp xử lý kịp thời, hiệu quả; Hướng dẫn sử dụng phân bón để đạt hiệu quả cao, đảm bảo tiết kiệm, giảm chi phí đầu vào.

- Đẩy mạnh hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương trong công tác cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói cho các đối tượng cây trồng phục vụ xuất khẩu. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan xử lý kịp thời các rào cản kỹ thuật để đảm bảo mở rộng thị trường xuất khẩu sản phẩm vụ đông.

d. Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường:

Chủ động, tăng cường hỗ trợ các địa phương kết nối cung cầu, xúc tiến thương mại nhằm tiêu thụ kịp thời, hiệu quả các sản phẩm nông sản nói chung và cây vụ Đông nói riêng.

đ. Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn:

Tăng cường chỉ đạo phát triển liên kết sản xuất và ứng dụng cơ giới hóa nhằm nâng cao hiệu quả trong sản xuất.

e. Trung tâm Khuyến nông Quốc gia:

Chủ động, tăng cường phối hợp với địa phương chuyển giao tiến bộ kỹ thuật và nhân rộng các mô hình sản xuất đạt hiệu quả kinh tế cao, mô hình liên kết chuỗi; tổ chức tập huấn giới thiệu các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất vụ đông.

f. Các viện, học viện: Tập trung nghiên cứu, đề xuất một số tiến bộ kỹ thuật có hiệu quả kinh tế cao, có khả năng ứng dụng và mở rộng để khuyến cáo kịp thời vào sản xuất; tăng cường công tác nghiên cứu về giống, gói kỹ thuật phù hợp cho từng loại giống, từng vùng sinh thái cụ thể để khuyến cáo cho sản xuất.

**3. Các Hiệp hội và doanh nghiệp**

Đảm bảo đầy đủ số lượng, chủng loại, chất lượng giống cây trồng, vật tư nông nghiệp đáp ứng yêu cầu của sản xuất; giữ giá các loại vật tư thiết yếu; tăng cường phối hợp liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm cây vụ đông nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất. ■

BBT (gt)

Sáng 28/9/2024, tại thành phố Hải Phòng, Bộ Nông nghiệp và PTNT phối hợp với UBND thành phố Hải Phòng tổ chức hội nghị trao tặng, hỗ trợ phục hồi sản xuất chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản các tỉnh, thành phố sau bão lũ.

Phát biểu tại hội nghị, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Phùng Đức Tiến nhấn mạnh, để sớm khôi phục sản xuất, tạo nhanh sinh kế cho người dân, địa phương cần chọn đối tượng, chuẩn bị vật tư, thức ăn, vệ sinh môi trường... để sớm đầu tư vào vụ mới, chu kỳ chăn nuôi mới. Thứ trưởng cho rằng, thời gian từ nay đến cuối năm, các địa phương cần huy động mọi nguồn lực để tranh thủ thời gian phục hồi sản xuất ngay. Thời tiết còn có những biến động nhất định, các dịch bệnh như tai xanh, lở mồm long móng, dịch tả lợn châu Phi, cúm gia cầm... còn nguy cơ rất lớn. Chính vì vậy, dịch bệnh có thể chồng chéo lên ảnh hưởng của lũ bão. Do đó, việc vệ sinh phòng bệnh, an toàn sinh học phải đặt lên hàng đầu. Đây vừa là nhiệm vụ sau bão, vừa là yêu cầu về hệ thống giải pháp trong chăn nuôi.

Phó chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng Nguyễn Đức Thọ mong muốn Bộ Nông nghiệp và PTNT có định hướng, hướng dẫn địa phương về quy trình, hạ tầng để ứng phó với thiên tai khắc nghiệt. Ông cũng đề nghị Bộ tiếp tục nghiên cứu chính sách để xuất Chính phủ hỗ trợ sau thiên tai, để bà con khôi phục sản xuất.

Ông Trần Đình Luân, Cục trưởng Cục Thủy sản cho biết, theo báo cáo sơ bộ của địa phương các tỉnh phía Bắc từ Quảng Ninh đến Nghệ An, cơn bão số 3 và mưa lũ đã khiến khoảng 30.137 ha diện tích nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại do vỡ bờ bao, ngập lụt. Tại một số tỉnh như Lào Cai, Yên Bái, Sơn La thiệt hại về nuôi cá nước lạnh ước

# CHỌN ĐỐI TƯỢNG NUÔI PHÙ HỢP ĐỂ SỚM TẠO SINH KẾ CHO NGƯỜI DÂN SAU BÃO LŨ



Các doanh nghiệp chung tay cùng ngành nông nghiệp khôi phục sản xuất

khoảng 6.180 tỷ đồng. Ông Luân đề nghị, trước mắt, các địa phương tổ chức quan trắc, giám sát môi trường nuôi trồng thủy sản tại các vùng nuôi bị ảnh hưởng để kịp thời thông tin tới người dân. Đồng thời, kết nối các doanh nghiệp sản xuất giống, thức ăn, sản phẩm xử lý môi trường, vật tư, trang thiết bị phục vụ nuôi trồng thủy sản để cung ứng hoặc hỗ trợ khôi phục sản xuất. Cán bộ chuyên môn tập huấn, tuyên truyền, hướng dẫn người dân làm sạch môi trường, chuẩn bị ao đầm, lồng bè nuôi, sẵn sàng thả giống khi điều kiện cho phép.

Về lâu dài, ông Trần Đình Luân cho rằng, địa phương cần rà soát lại các vùng nuôi tập trung và đầu tư hạ tầng đáp ứng yêu cầu công tác phòng chống thiên tai, hạn chế thiệt hại và khôi phục sản xuất. Các tỉnh, thành phố tổ chức lại sản xuất theo hướng liên kết, tiếp cận công nghệ mới, công nghệ hiện đại, quy mô lớn và theo chuỗi khép kín. Đặc biệt kiên quyết di dời các cơ sở nuôi ra khỏi vùng có nguy cơ

cao bị ảnh hưởng bởi thiên tai, bão lũ, biến động môi trường.

Về chăn nuôi, ông Phạm Kim Đăng, Phó Cục trưởng Cục Chăn nuôi cho biết, đến ngày 23/9, tổng số gia súc thiệt hại là 25.011 con, gia cầm 3.179.300 con. Bộ Nông nghiệp và PTNT cũng đã kêu gọi tổ chức, doanh nghiệp với số tiền ủng hộ cho lĩnh vực chăn nuôi khoảng 90 tỷ đồng. Theo ông Đăng, các địa phương cần chủ động xây dựng kế hoạch phục hồi chăn nuôi; cung cấp con giống, thức ăn, vật tư đầu vào; gia cố chuồng trại để phục hồi và phát triển sản xuất phù hợp với điều kiện ở địa phương. Xây dựng kế hoạch nhu cầu nguồn giống vật nuôi, có phương án tiếp nhận con giống cung cấp cho người chăn nuôi khi được hỗ trợ con giống. Đặc biệt là xây dựng kịch bản về nguồn cung giống gia cầm 1 ngày tuổi để hỗ trợ cho các địa phương khôi phục sản xuất chăn nuôi.

Để khôi phục sản xuất thành công, hiệu quả, ông Nguyễn

Văn Long, Cục trưởng Cục Thú y đề nghị các đơn vị chuyên môn hướng dẫn người chăn nuôi vệ sinh, khử trùng khu vực chăn nuôi và dụng cụ chăn nuôi; thu gom, xử lý chất thải chăn nuôi, tiêu hủy xác động vật chết. Chăm sóc, nâng cao sức đề kháng cho đàn vật nuôi cũng như tiêm phòng vắc-xin đầy đủ đối với các bệnh phổ biến của từng loại vật nuôi...

Chia sẻ tại hội nghị, ông Ngô Hùng Dũng, Giám đốc Công ty cổ phần Thủy sản Tân An cho biết, Cơ bão số 3 (Yagi) đã khiến gần 4.000 tấn hào sắp cho thu hoạch của công ty ông bị mất sạch. Hai cơ sở nuôi trong đất liền cũng bị thiệt hại hoàn toàn. Theo ông Dũng, mùa đông đang đến gần, nếu nuôi thủy sản chậm thì khả năng tăng trưởng của vật nuôi gần như không có. Nếu không tranh thủ được thời gian này để tái sản xuất thì rủi ro, thiệt hại càng lớn. Ông kiến nghị, cơ quan chức năng cần nhanh chóng hỗ trợ cho nhân dân; đưa nhanh các đối tượng nuôi ngắn ngày để tạo sinh kế sớm nhất, như: rong, hào, hay một số loại cá biển ngắn ngày.

Thứ trưởng Phùng Đức Tiến đánh giá rất cao sự vào cuộc hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp. Đây không chỉ là sự chia sẻ, trách nhiệm xã hội mà cũng là thị phần, thị trường của doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Với nỗ lực của cả hệ thống chính trị, xã hội, ngành nông nghiệp sẽ sớm vượt qua khó khăn để về đích hoàn thành các mục tiêu Thủ tướng Chính phủ giao. ■

BÍCH HỒNG

# TỔ CHỨC ĐÀO TẠO CHUYỂN ĐỔI NGHỀ CHO NÔNG DÂN BỊ MẤT ĐẤT SẢN XUẤT TẠI LÀO CAI



Thù trưởng Trần Thanh Nam và Giám đốc TTKNQ - Lê Quốc Thanh thăm hỏi bà con bị ảnh hưởng bởi mưa lũ

Tiếp nối các chuyến công tác kiểm tra tình hình thiệt hại sau bão và mưa lũ tại các tỉnh Tuyên Quang, Hà Giang và Yên Bái, ngày 24/9/2024, Đoàn công tác của Bộ Nông nghiệp và PTNT do Thù trưởng Trần Thanh Nam làm trưởng đoàn tiếp tục đến thăm và kiểm tra tình hình khắc phục hậu quả cơn bão số 3 tại tỉnh Lào Cai. Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia - Lê Quốc Thanh tham gia đoàn công tác.

Đoàn công tác đã đi kiểm tra thực tế thiệt hại do mưa lũ gây ra trên địa bàn xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát và khu vực bố trí tái định cư tại thôn Bản Lầu, dự kiến cho khoảng 100 hộ dân di chuyển khỏi vùng nguy cơ sạt lở.

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Lào Cai, tính

đến ngày 23/9, mưa lũ trên địa bàn tỉnh Lào Cai làm 130 người chết, 21 người mất tích và 50 người bị thương; 6.761 căn nhà bị ngập nước, sạt lở, lũ cuốn trôi. Mưa lũ cũng gây thiệt hại lớn về sản xuất nông nghiệp; trong đó hơn 2.436 ha lúa, 1.480 ha ngô và rau màu, 416 ha cây trồng hàng năm như sắn, dứa, trên 1.500 ha cây công nghiệp dược liệu và cây lâm nghiệp bị vùi lấp, ngập úng, gãy đổ. Trên 3.000 tấn cá thương phẩm; 60.179 con gia súc, gia cầm các loại bị chết. 188 công trình cấp nước sạch nông thôn, 382 công trình thủy lợi và nhiều tuyến đường giao thông bị hư hỏng, sạt lở... Ước thiệt hại về kinh tế ban đầu gần 6.000 tỷ đồng.

Hiện nay vẫn còn trên 1.100 hộ có nhà bị thiệt hại trên 70%, đang ở nhờ nhà người thân, các

lán tạm thời hoặc ở các khu kết hợp tránh trú cộng đồng (trụ sở ủy ban, trạm y tế, trường học, nhà văn hóa...). Cấp ủy, chính quyền địa phương đã cung cấp thực phẩm, nước uống, nhu yếu phẩm thiết yếu, đảm bảo đời sống cho nhân dân. Riêng huyện Bảo Yên đã hoàn thành 25 nhà tạm và đưa 25 hộ dân mất nhà đến ở trong thời gian chờ làm nhà mới. Cùng với đó, các địa phương đang khẩn trương triển khai thi công các hạng mục để bố trí nơi ở tạm trong khi chờ xây dựng khu sắp xếp dân cư mới cho các hộ gia đình, cá nhân bị hư hỏng nhà ở hoặc phải sơ tán ...

Tỉnh Lào Cai đã và đang tập trung mọi nguồn lực khẩn trương khắc phục hậu quả thiên tai, trong đó ưu tiên tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ; thông tuyến, khắc phục, sửa chữa các công trình giao thông,



Đoàn công tác trao tặng tỉnh Lào Cai hóa chất sát trùng, chế phẩm sinh học, trị giá hơn 800 triệu đồng

thủy lợi, trường học, khôi phục sản xuất, sớm ổn định cuộc sống cho người dân... Tỉnh đã có phương án hỗ trợ di dời và bố trí chỗ ở tạm thời cho các gia đình bị ngập úng, sạt lở ra khỏi khu vực nguy hiểm đến nơi an toàn; đồng thời chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp kỹ thuật để khôi phục sản xuất.

Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Lào Cai đang chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chủ động, phối hợp với UBND cấp huyện để xây dựng phương án khôi phục sản xuất đối với lĩnh vực nông, lâm nghiệp; tham mưu UBND tỉnh Lào Cai để xuất Trung ương hỗ trợ cây, con giống để phục hồi sản xuất. Tiếp tục xem xét hỗ trợ kinh phí, trang thiết bị, vật tư, nhu yếu phẩm, thuốc men, hóa chất... để kịp thời khắc phục hậu quả thiên tai, sớm ổn định đời sống người dân. Hỗ trợ kỹ thuật, hướng dẫn các biện pháp khôi phục sản xuất trên một số cây trồng, vật nuôi tại các vùng bị ảnh hưởng thiên tai...

Tại buổi làm việc, Thứ trưởng Trần Thanh Nam đã ghi nhận những nỗ lực của tỉnh Lào Cai với nhiều giải pháp ứng phó, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người, tài sản do bão số 3 gây ra; Đặc biệt là công tác cứu hộ cứu nạn của tỉnh và sự vào cuộc khẩn trương của cấp ủy, chính quyền các cấp của tỉnh Lào Cai trong khắc phục thiệt hại.

Thứ trưởng nhấn mạnh, việc ổn định dân cư là vấn đề phải đặt lên hàng đầu; cần khẩn trương có phương án ổn định chỗ ở cho bà con, đặc biệt quan tâm tới những bà con bị mất nhà ở và có nguy cơ cao bị ảnh hưởng. Về bố trí, sắp xếp dân cư ưu tiên bố trí xen ghép, chú ý bảo đảm an toàn, gần nơi sản xuất của người dân. Tỉnh rà soát cụ thể, phân loại các đối tượng bị ảnh hưởng, có báo cáo sớm để Bộ Nông nghiệp và PTNT tổng hợp trình Chính phủ có sự hỗ trợ thiết thực, phù hợp, sát thực tế. Đề nghị tỉnh đánh giá kỹ tác động môi trường, quan tâm ổn định sản xuất để đảm bảo an ninh

lương thực địa phương; quan tâm cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp để gia tăng giá trị sản xuất. Cần tổng hợp để bổ sung cây, con giống cho vùng thiên tai. Ngoài cây ngô, lúa, rau, cần tìm hiểu, hỗ trợ cây trồng phù hợp với thực tế (trồng chuối, cò chăn nuôi gia súc...). Bộ Nông nghiệp và PTNT sẽ chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng các phương án hỗ trợ về giống cây trồng, vật nuôi, tổ chức đào tạo nghề, tập huấn kỹ thuật để chuyển đổi nghề cho nông dân bị mất đất sản xuất.

Trong khuôn khổ buổi làm việc, thay mặt Bộ Nông nghiệp và PTNT, Thứ trưởng Trần Thanh Nam đã trao 150 triệu đồng hỗ trợ xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát. Ngoài ra, Bộ, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia cùng các đơn vị, doanh nghiệp đã trao hỗ trợ hóa chất sát trùng, tiêu độc khử trùng xử lý môi trường, chế phẩm sinh học, trị giá hơn 800 triệu đồng cho Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Lào Cai. ■

**ĐỖ TUẤN**

*Trung tâm Khuyến nông Quốc gia*



# NƯỚC RÚT ĐẾN ĐÂU KHÔI PHỤC SẢN XUẤT TỚI ĐÓ



Đoàn công tác của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia tới khảo sát và hỗ trợ bà con tỉnh Thái Nguyên



Trung tâm đã kịp thời biên soạn, in và phát hành 09 tờ gấp hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật đối với cây trồng, vật nuôi sau bão, lũ

Đó là khẩu hiệu của cả hệ thống khuyến nông ngay sau khi các tỉnh miền Bắc trải qua những thiệt hại, mất mát không gì đong đếm được sau cơn bão số 3 (bão Yagi), trong đó lĩnh vực sản xuất nông nghiệp chịu ảnh hưởng rất nặng nề.

Là lực lượng đồng hành cùng bà con nông dân, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã tham mưu trình Bộ ban hành Công văn số 7139/BNN-KN ngày 23/9/2024 hướng dẫn các tỉnh, thành phố huy động hệ thống khuyến nông các cấp, khuyến nông cộng đồng

tham gia khôi phục sản xuất. Từ đây, đã có hơn 20.000 lượt cán bộ khuyến nông xuống địa bàn, đến từng hộ dân bị ảnh hưởng để trực tiếp hướng dẫn khắc phục thiệt hại, khôi phục sản xuất theo tinh thần “Nước rút đến đâu, khôi phục sản xuất đến đó”.

Phong trào “Hệ thống khuyến nông tham gia khôi phục sản xuất sau cơn bão số 3” do Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phát động đã nhận được sự hưởng ứng nhiệt liệt của hệ thống khuyến nông toàn quốc. Từ Trung ương tới địa phương, các cán bộ khuyến nông đều tới tận cơ sở, xuống từng hộ dân hướng dẫn, hỗ trợ bà con dọn dẹp, vệ sinh môi trường, khôi phục sản xuất. Trung tâm khuyến nông các tỉnh thành lập các tổ công tác tại các huyện/xã trực tiếp xuống các hộ dân để động viên, chia sẻ; thống kê tình hình thiệt hại và hướng dẫn các hộ nuôi trồng để xuất nhu cầu hỗ trợ theo quy định; kịp thời xây dựng các video ngắn hướng dẫn kỹ thuật chia sẻ rộng rãi trên các nền tảng số. Một số địa phương triển khai nhanh phong trào như: Hải Phòng, Thái Nguyên, Bắc Ninh. Các cán bộ khuyến nông cơ sở, tổ khuyến nông cộng đồng đồng hành cùng nông dân với nhiều hình thức linh hoạt sáng tạo như hướng dẫn tại nhà, tại chuồng, tập huấn di động.

Để kịp thời giúp toàn hệ thống khuyến nông thống nhất cách phổ biến kỹ thuật khắc phục sau mưa, lũ, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã biên soạn, in và phát hành 09 tờ gấp hướng dẫn các biện pháp xử lý chuồng nuôi, lồng bè, đất bị vùi lấp; các giải pháp khắc phục hậu quả sau bão lũ thuộc

tất cả các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản nhằm giảm thiểu thiệt hại và phục hồi sản xuất. Trung tâm đã phối hợp với hệ thống khuyến nông các tỉnh phát hành hơn 100.000 bản tờ gấp tới người nông dân ở các vùng bị ảnh hưởng. Nội dung các tờ gấp còn được đăng tải trên Trang web và Bản tin Khuyến nông Việt Nam để ngày càng nhiều cán bộ khuyến nông và bà con nông dân có thể tiếp cận được.

Song song với đó, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã phối hợp cùng các cơ quan truyền thông đại chúng tổ chức và tham gia tọa đàm, diễn đàn và hướng dẫn kỹ thuật về khôi phục sản xuất sau bão, lũ trên các kênh truyền hình VTV2, VTV16, trên hệ thống phát thanh VOV1, Báo Nông nghiệp Việt Nam. Tại các tỉnh/thành phố, hệ thống khuyến nông cũng phối hợp tuyên truyền với các đài phát thanh, truyền hình, báo địa phương và hệ thống truyền thanh cơ sở.

Trung tâm cũng tổ chức đoàn khảo sát đánh giá thiệt hại, truyền thông và hướng dẫn trực tiếp các biện pháp kỹ thuật tại hiện trường nhằm khôi phục sản xuất tại các tỉnh Phú Thọ, Thái Nguyên, Vĩnh Phúc. Lãnh đạo Trung tâm còn tham gia các đoàn công tác của Bộ Nông nghiệp và PTNT để hỗ trợ khôi phục thiệt hại sau bão lũ tại các tỉnh: Tuyên Quang, Hà Giang, Yên Bái, Lào Cai và phối hợp với nhóm chuyên gia JICA thu thập thông tin để có hướng hỗ trợ khôi phục sản xuất sau bão lũ.

Thời gian tới, hệ thống khuyến nông sẽ tiếp tục phối hợp với các địa phương đánh giá mức độ thiệt hại, đề xuất giải pháp khắc phục sản xuất đối với từng cây trồng, vật nuôi. Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã giao Trung tâm Khuyến nông các tỉnh, thành phố tăng cường các hoạt động đào



Lãnh đạo Trung tâm KNQG tham gia chuyến công tác của Bộ Nông nghiệp và PTNT tới các vùng bị sạt lở của tỉnh Hà Giang

tạo, tập huấn và thông tin truyền thông để hướng dẫn kỹ thuật khôi phục sản xuất sau bão, lũ. Trung tâm sẽ tiếp tục phối hợp các tập đoàn, doanh nghiệp, các tổ chức hỗ trợ giống rau, màu để bà con có thể sản xuất ngay trong vụ đông này. Hệ thống khuyến nông tại các tỉnh, thành phố tổ chức lực lượng thường xuyên bám sát địa bàn để kịp thời hỗ trợ, hướng dẫn bà con

nông dân áp dụng các biện pháp kỹ thuật và tháo gỡ các khó khăn khúc mắc trong sản xuất.

Con đường khôi phục sản xuất của toàn ngành nông nghiệp sau bão lũ lần này của các tỉnh phía Bắc sẽ còn rất nhiều gian nan, vất vả. Tuy nhiên, trên con đường ấy sẽ luôn có bước chân song hành của các cán bộ khuyến nông cùng bà con nông dân. ■

Với tinh thần “Ở đâu có nông dân, ở đó có khuyến nông”, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã:

- Phối hợp tiếp nhận từ Quỹ Thiện Tâm (Tập đoàn Vingroup) hỗ trợ cho các tỉnh, thành phía Bắc hàng hoá thiết yếu trị giá 3.554 tỷ đồng, bao gồm:

+ 32.000 lít chế phẩm vi sinh xử lý đáy ao, làm sạch nguồn nước, môi trường ao nuôi tôm cá.

+ 7.500 kg men vi sinh hỗ trợ tiêu hoá cho vật nuôi thủy sản.

+ 7.777 lít hoá chất sát trùng xử lý môi trường, chuồng nuôi.

+ 2.000 kg chế phẩm sinh học bổ sung thức ăn, nước uống và làm đệm lót.

+ 2.000 kg BComplex, Premix khoáng để nâng cao sức đề kháng cho vật nuôi.

- Trong thời gian 01 ngày đã phát động, kêu gọi; cán bộ, viên chức, công đoàn viên huy động được 3.264 hộp sữa, 1.200 chai nước lọc, 450 gói mì tôm, 190 gói xúc xích, 96 hộp cháo đông sẵn, 214 gói bánh các loại, 50 bộ đèn pin, nhiều áo mưa, thuốc y tế cùng quần áo đồ dùng thiết yếu khác và hơn 28 triệu đồng tiền mặt. Số hàng hóa và tiền mặt đã được trao cho Hội chữ Thập đỏ và Tỉnh đoàn Bắc Kạn để hỗ trợ cho 78 hộ dân thôn Bản Hồ và thôn Bản He, xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Thực hiện lời kêu gọi của Công đoàn cơ quan Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc vận động ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do bão, lũ; mỗi cán bộ, viên chức Trung tâm đã ủng hộ một ngày lương để chia sẻ khó khăn với đồng bào vùng bão, lũ.



# HỆ THỐNG KHUYẾN NÔNG HỖ TRỢ BÀ CON KHÔI PHỤC SẢN XUẤT



## TẠI HÀ NỘI



Các cán bộ khuyến nông cấp phát tờ gấp hướng dẫn kỹ thuật cho hộ chăn nuôi xã An Phú, huyện Mỹ Đức



Cán bộ kỹ thuật Trung tâm Khuyến nông Hà Nội hướng dẫn phục hồi vườn cây ăn quả cho hộ dân phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm

Với vai trò là đơn vị chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho nông dân, thực hiện chỉ đạo của Trung

tâm Khuyến nông Quốc gia, Sở Nông nghiệp & PTNT; Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã quyết định thành lập các tổ công tác do

các đồng chí lãnh đạo Trung tâm làm tổ trưởng cùng lãnh đạo và cán bộ các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm để phối hợp chỉ đạo, hỗ trợ, hướng dẫn kỹ thuật khôi phục sản xuất nông nghiệp sau bão số 3 và mưa lũ tại các quận, huyện, thị xã.

Trung tâm đã in ấn và phối hợp với phòng kinh tế, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp các huyện/thị cấp phát trực tiếp gần 10.000 tờ gấp hướng dẫn kỹ thuật khôi phục sản xuất nông nghiệp trên các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản ... tới bà con nông dân. Đồng thời, đăng tải tuyên truyền nội dung của các tờ gấp kỹ thuật trên ấn phẩm Bản tin Sản xuất và Thị trường và Trang web khuyến nông Hà Nội.

Đồng hành cùng bà con nông dân khắc phục hậu quả sau mưa lũ, các tổ công tác đã trực tiếp xuống các địa phương chỉ đạo, hỗ trợ, hướng dẫn kỹ thuật. Đặc biệt, các tổ công tác đã tuyên truyền, giới thiệu đến chính quyền địa phương, các hợp tác xã, chủ trang trại và các hộ nông dân về nguồn vốn Quỹ khuyến nông thành phố; Hướng dẫn các điều kiện, thủ tục vay vốn Quỹ khuyến nông nhằm hỗ trợ các hộ dân có nhu cầu vay vốn tái sản xuất.





## TẠI TỈNH BẮC NINH

Tổ chỉ đạo hỗ trợ, hướng dẫn kỹ thuật của Trung tâm Khuyến nông và Phát triển nông nghiệp Công nghệ cao Bắc Ninh đã chia thành nhiều đoàn theo từng lĩnh vực chuyên môn trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản trực tiếp đến từng cơ sở, hộ sản xuất để nắm bắt tình hình, hướng dẫn kỹ thuật khôi phục sản xuất.

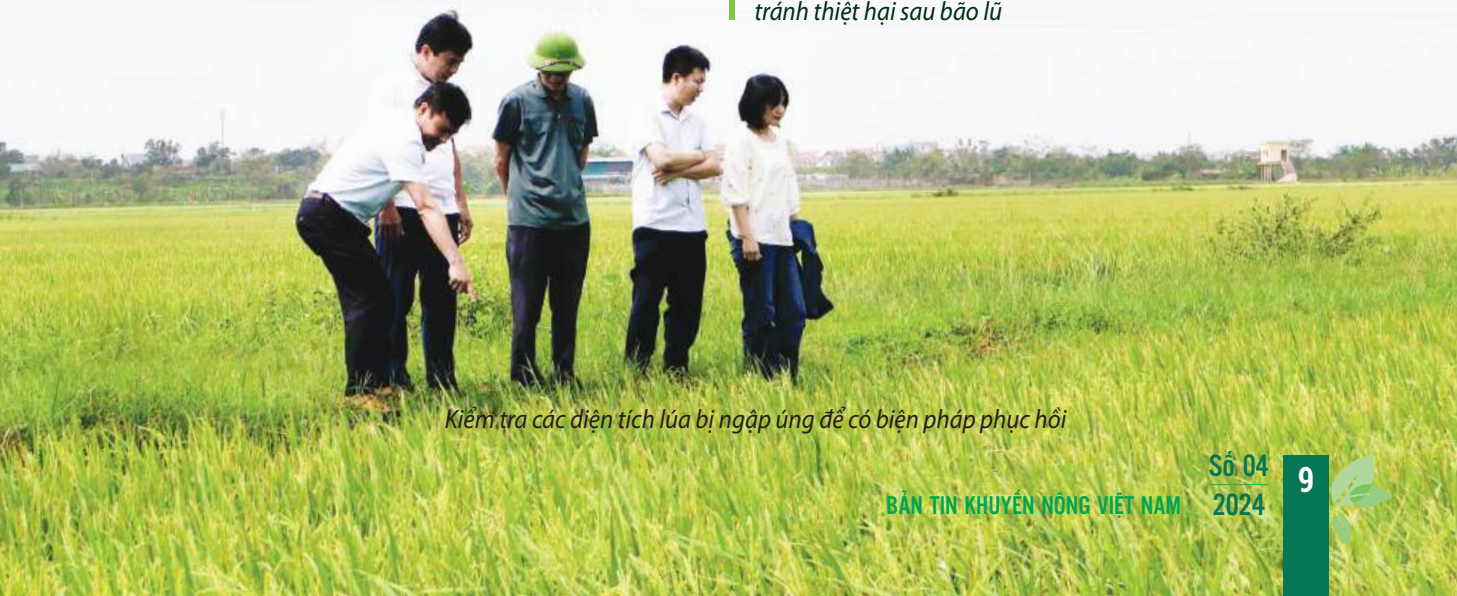
Tổ chỉ đạo hỗ trợ, hướng dẫn kỹ thuật do ông Ngô Thanh Hải - Phó Giám đốc Trung tâm KN & PTNN CNC Bắc Ninh làm tổ trưởng cùng các thành viên đã trực tiếp đến cơ sở, hộ sản xuất tại huyện Lương Tài và huyện Gia Bình. Ngoài cấp phát hàng nghìn tờ gấp hướng dẫn khôi phục sản xuất sau bão lũ tới bà con nông dân trên địa bàn, các thành viên của tổ còn trực tiếp hướng dẫn kỹ thuật tại các mô hình trình diễn năm 2024 trong lĩnh vực trồng trọt và nuôi trồng thủy sản.



Cán bộ khuyến nông trao đổi cùng bà con về các biện pháp vệ sinh đồng ruộng



Hướng dẫn các hộ dân nuôi cá lồng tránh thiệt hại sau bão lũ



Kiểm tra các diện tích lúa bị ngập úng để có biện pháp phục hồi

## TẠI TỈNH TUYỀN QUANG

*N*gành nông nghiệp và các địa phương tỉnh Tuyên Quang đã hướng dẫn nông dân khẩn trương triển khai các biện pháp khôi phục sản xuất. Theo đó, Phòng nông nghiệp, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp và các địa phương hướng dẫn nông dân khẩn trương tiêu úng, dọn dẹp, vệ sinh đồng ruộng, chuồng nuôi, lồng nuôi; phòng, trừ sâu, bệnh, ngừa dịch bệnh phát sinh; phục hồi diện tích lúa, rau màu, cây ăn quả... Cùng với đó, ngành nông nghiệp và các địa phương trong tỉnh còn chuẩn bị đủ số lượng và chủng loại hạt giống rau màu, sẵn sàng gieo trồng lại ngay khi thời tiết thuận lợi...



Cán bộ khuyến nông hướng dẫn vệ sinh vườn bưởi sau mưa lũ tại xã Văn Phú, huyện Sơn Dương



Phun khử trùng chuồng trại cho người dân tại xã Lục Hành, Yên Sơn



Cán bộ KN hướng dẫn nông dân trồng ngô đồng trên diện tích ngập lụt tại xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa

## TẠI TỈNH LẠNG SƠN

Trung tâm Khuyến nông Lạng Sơn đã kịp thời huy động lực lượng khuyến nông từ tỉnh đến cơ sở tham gia phong trào tham gia khôi phục sản xuất sau bão lũ. Theo đó, cùng với việc khẩn trương phân công nhiệm vụ, ban hành các văn bản hướng dẫn kỹ thuật, đội ngũ cán bộ khuyến nông chia thành các Tổ công tác tới tận cơ sở đồng hành cùng bà con.

Tại các vùng bị ảnh hưởng, thiệt hại bởi bão lũ, mỗi Tổ công tác gồm cán bộ khuyến nông tỉnh, cán bộ khuyến nông huyện và khuyến nông viên cơ sở phối hợp với cán bộ phụ trách nông lâm xã cùng đại diện các đoàn thể ở cơ sở đã đánh giá những thiệt hại sau bão lũ, đồng thời hướng dẫn bà con nông dân các phương án, biện pháp khôi phục sản xuất để ổn định đời sống sản xuất.

Với sự vào cuộc của cả hệ thống khuyến nông, hi vọng bà con nông dân sớm khắc phục hậu quả mưa lũ, nhanh chóng khôi phục sản xuất để ổn định cuộc sống, hướng tới vụ đông thắng lợi.



Cán bộ khuyến nông hướng dẫn bà con dọn dẹp vệ sinh chuồng trại và chăm sóc vật nuôi



Bà con được hướng dẫn tỉ mỉ tại đầu bờ



# NUÔI VỊT BIỂN THƯƠNG PHẨM THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU



Các đại biểu tham quan mô hình nuôi vịt biển tại phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn

Năm 2024, Trung tâm Khuyến nông Bình Định thực hiện mô hình “Chăn nuôi vịt biển thương phẩm gắn liền kết tiêu thụ sản phẩm” tại phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định với quy mô 3.000 con.

Một trong những ưu điểm nổi bật của vịt biển là khả năng sống và phát triển mạnh mẽ trong nhiều môi trường khác nhau, từ nước ngọt, nước lợ đến môi trường nước mặn. Nhờ vào khả năng thích ứng đặc biệt, vịt biển không chỉ bơi lội giỏi mà còn có sức đề kháng tốt,

ít bệnh tật, phù hợp với các điều kiện nuôi thả.

Anh Đoàn Ngọc Thống, hộ tham gia mô hình cho biết, giống vịt biển có sức đề kháng cao, thích ứng tốt với điều kiện thay đổi của thời tiết và chăn thả, vịt biển có thể tìm kiếm thức ăn từ tự nhiên, người nuôi không cần sử dụng nhiều thức ăn công nghiệp, từ đó giảm chất thải và ô nhiễm nguồn nước, giảm áp lực lên vùng đất nông nghiệp vì có thể tận dụng các vùng nước lợ, nước mặn, vùng đầm bãi ven biển hiệu quả.

Theo kỹ sư Lê Cẩm Tiên, cán bộ kỹ thuật Trung tâm Khuyến nông Bình Định: Nuôi vịt biển không yêu cầu cao về điều kiện nuôi như địa lý, chuồng trại, nguồn nước hay nguồn thức ăn. Vịt biển đáp ứng được sự phát triển tốt khi thả đồng tự kiếm ăn từ nguồn sinh vật tự nhiên như ốc bươu vàng, cá nhỏ, rong rêu,... giúp tiết kiệm chi phí thức ăn. Trung tâm Khuyến nông Bình Định sẽ tiếp tục khuyến khích bà con nông dân phát triển nhân rộng mô hình. ■

TRUNG THÀNH  
Trung tâm Khuyến nông Bình Định



# HIỆU QUẢ KINH TẾ CAO NHỜ NUÔI TÔM 2 GIAI ĐOẠN



Nuôi tôm thẻ chân trắng 2 giai đoạn tại hộ ông Lê Chiêu Quân ở xã Hạ Trạch, huyện Bố Trạch đạt hiệu quả kinh tế cao

**T**rung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư Quảng Bình thực hiện Dự án Xây dựng mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng 2 giai đoạn trên ao lót bạt gắn với chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm nhằm mở ra hướng nuôi mới có hiệu quả cho người nuôi tôm, thay đổi nhận thức của người dân trong việc phát triển nuôi thủy sản theo hướng bền vững.

Năm 2023, ông Đàm Văn Thuyền, xã Quảng Châu, huyện Quảng Trạch thực hiện mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng 2 giai đoạn trên ao lót bạt. Mô hình chia làm 2 giai đoạn, giúp kiểm soát được sinh trưởng của tôm, giảm tỷ lệ hao hụt: giai đoạn ương dèo

với mật độ 1.500 con/m<sup>2</sup> và giai đoạn nuôi thương phẩm mật độ 135 con/m<sup>2</sup>. Sau 100 ngày nuôi, tôm đạt cỡ 59 con/kg, tỷ lệ sống trên 80%.

Năm 2024, Trung tâm triển khai mô hình nuôi tôm thẻ 2 giai đoạn trên ao đất lót bạt tại hộ ông Lê Chiêu Quân, xã Hạ Trạch, huyện Bố Trạch với diện tích 0,6ha. Kết quả, tôm sinh trưởng tốt, không bị dịch bệnh, năng suất đạt cao hơn so với nuôi truyền thống.

Bà Hồ Thị Thủy, Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư Quảng Bình, Chủ nhiệm dự án, cho biết: Năm 2023, 2024, dự án triển khai với quy mô 2,7ha, có 5 hộ tham gia. Kết quả các chỉ số yêu cầu đều

đạt hoặc vượt kế hoạch, trong đó, tỷ lệ sống giai đoạn 1 đạt 91 - 94% (kế hoạch 90%); năng suất đạt 18,9 - 19,1 tấn/ha (kế hoạch 12 tấn/ha). Có thể khẳng định mô hình nuôi tôm thẻ 2 giai đoạn trên ao đất lót bạt phù hợp với các ao nuôi lâu năm, kém hiệu quả tại địa phương. Mô hình cho năng suất cao hơn 15% so với nuôi tôm truyền thống, tôm có chứng nhận VietGAP được kết nối tiêu thụ sản phẩm nên người nuôi chủ động và yên tâm sản xuất.

Mô hình đã được nhiều hộ nuôi trong vùng quan tâm, tham quan và áp dụng vào sản xuất. Có 70% hộ nuôi nuôi tôm đã chuyển sang nuôi tôm 2 giai đoạn, tập trung tại các huyện Quảng Ninh, Bố Trạch, Quảng Trạch. Nhiều hộ nuôi chuyên canh, nuôi kết hợp với cá, nuôi xen trong ruộng lúa mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Ông Trần Thanh Hải, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư Quảng Bình cho biết: Nuôi tôm 2 giai đoạn gắn với chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm đã thay đổi tư duy sản xuất của người dân trong việc áp dụng tiến bộ kỹ thuật và tổ chức sản xuất có trách nhiệm với cộng đồng, thân thiện môi trường, tạo năng suất cao, phát triển bền vững. ■

THÙY TRANG  
Trung tâm KNKN Quảng Bình



# LÀO CAI: PHÁT TRIỂN LÀNG NGHỀ GẮN VỚI DU LỊCH VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI



Làng nghề thổ cẩm là một trong những điểm nhấn của tỉnh Lào Cai

Tỉnh Lào Cai hiện có 50 nghề, làng nghề và làng nghề truyền thống được công nhận ngành nghề nông thôn. Có 3 nhóm ngành nghề chính: nhóm 1 (chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản) gồm 29 nghề; nhóm 2 (sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ) có 2 nghề; nhóm 4 (sản xuất đồ gỗ, mây tre đan, gốm sứ, thủy tinh, dệt may, sợi, thêu ren, đan lát, cơ khí nhỏ) có 19 nghề. Với 1.278 cơ sở sản xuất kinh doanh, trong đó 5 hợp tác xã, 8 tổ hợp tác và 1.265 hộ gia đình tham gia đã tạo việc làm cho hơn 2.600 lao động địa phương, thu nhập từ 3,8 - 4,2 triệu đồng/người/tháng.

Với 14/30 điểm du lịch cộng đồng được công nhận và phát triển, bảo tồn bản sắc văn hóa, nghề thủ công truyền thống gắn với du lịch cộng đồng. Điển hình là các điểm du lịch cộng đồng ở huyện Sa Pa, cộng đồng các dân tộc Mông, Dao, Tày, Xa Phó, tạo ra sản phẩm thổ cẩm, chạm khắc bạc... cung cấp cho khách du lịch trong và ngoài nước. Từ đây, các

điểm du lịch ở Lào Cai được đầu tư cơ sở vật chất hạ tầng, đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch gắn với các làng nghề kết hợp bảo vệ môi trường sinh thái.

Ông Nguyễn Hữu Trường - Phó Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn Lào Cai cho biết: Tỉnh đã triển khai hoạt động nhằm bảo tồn và phát triển làng nghề gắn với du lịch và xây dựng nông thôn mới, như xây dựng thương hiệu, tổ chức lớp dạy nghề may thổ cẩm, hỗ trợ một phần thiết bị sản xuất. Kế hoạch giai đoạn 2022 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 là:

- Phát triển làng nghề dệt thổ cẩm gắn với các tuyến du lịch tại thị xã Sa Pa và Bắc Hà.

- Phát triển làng nghề dệt may thổ cẩm, trang phục dân tộc gắn với các điểm du lịch tại xã Tả Van Chư, Hang Rỗng, Hang Tiên và hồ thủy điện Cốc Ly, huyện Bắc Hà; Phát triển các làng nghề trồng hoa địa lan tại xã Tả Phìn, thị xã Sa Pa; làng nghề đan lát tại xã Y Tý, huyện Bát Xát,...

- Tổ chức liên kết chuỗi giá trị như hỗ trợ làng nghề thêu may thổ cẩm, cắt may trang phục dân tộc và nghề cốm gắn với điểm du lịch tại xã Hợp Thành, thành phố Lào Cai; Hỗ trợ làng nghề trồng và chế biến thuốc tắm người Dao Đỏ tại xã Tả Phìn và Thanh Kim, thị trấn Sa Pa,...

Phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát triển làng nghề truyền thống sẽ góp phần gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân và thực hiện thành công mục tiêu xây dựng nông thôn mới. ■

**TRUNG HIẾU**  
Chi cục PTNT tỉnh Lào Cai



Điểm du lịch vườn đá Tả Phìn, thị xã Sa Pa được chứng nhận OCOP 3 sao

# LIÊN KẾT TIÊU THỤ SẢN PHẨM GÀ THẢ ĐỒI, NÂNG CAO THU NHẬP CHO NGƯỜI CHĂN NUÔI



Ký kết hợp đồng tiêu thụ sản phẩm giúp bà con nông dân yên tâm sản xuất

Thời gian qua, Trung tâm Khuyến nông Bình Định đã tích cực nỗ lực xây dựng các chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi gà thả đồi, góp phần nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm, đem lại nguồn thu nhập ổn định và bền vững cho người chăn nuôi. Năm 2023 và 2024, Trung tâm xây dựng mô hình chăn nuôi gà thịt gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm tại 2 xã Ân Đức và Ân Thạnh, huyện Hoài Ân với quy mô 10.000 con gà/năm. Kết quả, chất lượng thịt gà đáp ứng được yêu cầu của đơn vị tiêu thụ sản phẩm, hiệu quả kinh tế cao hơn 10% so với nuôi đại trà.

Ông Thái Thành Việt, Phó Giám đốc HTX Nông nghiệp Thanh niên Hoài Ân chia sẻ: Năm 2023 và 2024, HTX đã ký hợp đồng thu mua, tiêu thụ sản phẩm gà thả đồi với bà con chăn nuôi trên địa bàn huyện. HTX

đã thu mua được khoảng 21 tấn gà thịt với giá cao hơn thị trường 5.000 đồng/kg, nâng cao thu nhập cho người chăn nuôi.

Đặc biệt, tháng 7 vừa qua, Trung tâm Khuyến nông tỉnh Bình Định đã hỗ trợ Công ty CP Đầu tư và Xây dựng CP (thành phố Quy Nhơn) ký hợp đồng liên kết tiêu thụ khoảng 80.000 con gà/năm với giá 100.000 đồng/kg cho 9 hộ chăn nuôi gà thả đồi ở các huyện Hoài Ân, Vĩnh Thạnh, Tây Sơn, Phù Mỹ và thị xã Hoài Nhơn trong năm 2024 và 2025.

Để xây dựng chuỗi liên kết này, Trung tâm Khuyến nông Bình Định đã khảo sát và hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi gà đặc sản theo hướng an toàn sinh học từ xây dựng chuồng trại, con giống, thức ăn, nước uống, chăm sóc, nuôi dưỡng, vệ sinh thú y, quản lý dịch bệnh,

phòng và trị một số bệnh thường gặp; cách thức tổ chức quản lý sản xuất, kinh doanh, xây dựng chuỗi liên kết theo chuỗi giá trị từ con giống, chăn nuôi, giết mổ, đóng gói, bảo quản, tiêu thụ sản phẩm. Nhờ vậy, các hộ dân đã nhận thức được tầm quan trọng và lợi ích của chăn nuôi gà theo hướng an toàn sinh học gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm, tạo sản phẩm chất lượng, đảm bảo đầu ra và nâng cao thu nhập.

Ông Vũ Tiến Lực, người chăn nuôi xã Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh vui mừng cho biết: Được ký kết tiêu thụ sản phẩm nên chúng tôi rất yên tâm đầu tư chăn nuôi gà đúng quy trình kỹ thuật. Năm 2024, tôi sẽ thả nuôi 6.000 con, sau 5 - 6 tháng nuôi, gà đạt trọng lượng 1,5 - 1,8 kg/con thì giao gà cho công ty.

Theo ông Huỳnh Việt Hùng, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Bình Định: Thời gian qua, Trung tâm đã xây dựng thành công mô hình sản xuất nông nghiệp gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm và là cầu nối tin cậy giữa doanh nghiệp, HTX và người sản xuất. Qua đó, sẽ giúp bà con nông dân ổn định đầu ra, yên tâm sản xuất, nâng cao thu nhập. Trung tâm sẽ tiếp tục đồng hành cùng các doanh nghiệp, HTX và người chăn nuôi trong việc xây dựng các chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ và nhân rộng mô hình tại địa phương. ■

THÀNH NGUYỄN  
Trung tâm Khuyến nông Bình Định



## TUYÊN QUANG: XÃ YÊN NGUYÊN NÔ NỨC SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG



Bà con xã Yên Nguyên làm đất trồng cây vụ đông



Cán bộ khuyến nông hướng dẫn nông dân xã Yên Nguyên trồng ngô đông bằng biện pháp làm đất tối thiểu

Những ngày này trên các cánh đồng xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, bà con nông dân đang khẩn trương gieo trồng cây màu vụ đông theo khung thời vụ tốt nhất, với quyết tâm đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Trận lũ lịch sử do ảnh hưởng của bão số 3 đã để lại hậu quả nặng nề, toàn bộ diện tích trên 31 ha của 103 hộ gia đình ở cánh đồng Ngạn, thôn Hợp Long 1 bị ngập lụt. Các hộ dân đã tranh thủ thời tiết nắng ráo, vệ sinh, thu gom cây trồng bị thiệt hại; thu hoạch lúa đến đâu khẩn trương làm đất gieo trồng cây vụ đông ngay đến đó, tập trung trồng ngô lấy hạt, cây dưa chuột và một số cây rau màu ngắn ngày khác.

Bà Nông Thị Nhung ở thôn Hợp Long 1, cho biết: Sau bão số 3,

toàn bộ diện tích ngô (2.500m<sup>2</sup>) và lúa (1.200m<sup>2</sup>) bị thiệt hại làm giảm năng suất trên 70%. Được khuyến nông hỗ trợ giống ngô và hướng dẫn kỹ thuật nên bà đã trồng xong diện tích ngô đông, đang làm đất trồng cây rau màu để đảm bảo thời vụ.

Ông Nguyễn Duy Khấn có 3.800m<sup>2</sup> ngô, lúa bị ảnh hưởng do cơn bão số 3. Ngay khi nước rút, ông đã tập trung thu hoạch diện tích lúa bị gãy đổ, vệ sinh đồng ruộng, làm rãnh thoát nước để trồng cây vụ đông. Hiện đã trồng 2.000m<sup>2</sup> ngô đông và tiếp tục trồng cây rau màu, ngô sinh khối. Với chỉ đạo sâu sát của ngành nông nghiệp cùng với quyết tâm của bà con nông dân, tin rằng sản xuất nông nghiệp sẽ nhanh chóng khôi phục và phát triển ổn định. ■

VŨ NGỌC TUYÊN  
Trung tâm Khuyến nông Tuyên Quang

Chị Nguyễn Thị Sáng (sinh năm 1992) hiện là Giám đốc HTX Dịch vụ chế biến Phú Sáng, thị trấn Thiên Cẩm, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh. Sinh ra và lớn lên ở vùng biển đầy nắng và gió. Sau nhiều năm đi lao động ở nước ngoài, chị vẫn đắm đắm nghĩ về quê hương, vẫn luyến thương mùi vị đặc trưng đậm đà, thơm nức, giàu dinh dưỡng của nước mắm, của rước... Những hương vị đặc sản quê nhà vẫn ngày đêm thôi thúc chị trở về, dựng xây, duy trì và phát triển nghề truyền thống trên chính mảnh đất quê hương.

Năm 2021, HTX Dịch vụ chế biến Phú Sáng ra đời, với 7 thành viên do chị Sáng làm Giám đốc. Sau khi ổn định được nguồn nguyên liệu đầu vào, HTX Phú Sáng đã vạch rõ đường hướng phát triển sản xuất - kinh doanh. Đầu tiên, HTX chuyển đổi hệ thống muối cá từ thùng phuy nhựa sang vại sành, sứ và đầu tư nâng cấp hệ thống mặt bằng, làm lại kho xưởng để mở rộng quy mô sản xuất. Chị Sáng cho biết: “Để duy trì giữ được giọt nước mắm gia truyền với hương vị thơm ngon, đòi hỏi sự công phu và tâm huyết. Ngoài quy trình sản xuất cơ bản, phải chú trọng đến bí quyết gia truyền, tính toán tỉ mỉ từng khâu, từ chọn lựa nguyên liệu cá cơm tươi, xử lý độ mặn,... và muối lâu hơn bằng vại sành sao cho đạt chất lượng cao nhất để tạo dựng thương hiệu riêng”.

Tuy nhiên, vào thời điểm thành lập, HTX gặp không ít khó khăn bởi đại dịch COVID-19. Nhờ sự hỗ trợ của Nhà nước, với chương trình xây dựng mỗi xã một sản phẩm (OCOP), cùng quyết tâm của các thành viên, chỉ sau 1 năm từ khi HTX ra đời, nước mắm Phú Sáng đã được công nhận đạt tiêu chuẩn OCOP 3 sao. Về chất lượng, đơn vị tuân thủ việc lựa chọn nguồn nguyên liệu tươi ngon theo

# CÔ GÁI TRẺ QUYẾT TÂM XÂY DỰNG THƯƠNG HIỆU CHO SẢN PHẨM QUÊ HƯƠNG



*Chị Nguyễn Thị Sáng kiểm tra những vại ủ cho ra những giọt nước mắm chất lượng nhất*

công thức muối gia truyền và đầu tư công nghệ chiết rót tự động. Ngoài ra, HTX chú trọng tạo sản phẩm đồng nhất với số lượng đủ lớn và không ngừng cải tiến bao bì, nhãn mác, chủ động đăng ký sở hữu trí tuệ, cập nhật thông tin sản phẩm qua mã QR.

Hiện nay, HTX đang phân phối, tiêu thụ qua nhiều kênh như: mở các điểm trưng bày giới thiệu sản phẩm, quảng bá, bán hàng qua các nền tảng mạng xã hội, tham gia hội chợ thương mại... Năm 2023, doanh thu của HTX đạt gần 18,5 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế gần 2,9 tỷ đồng. Điều đáng nói, 7 tháng đầu năm 2024, nước mắm Phú Sáng đã xuất khẩu sang thị

trường Úc với số lượng 15.000 lít, doanh thu đạt 8 tỷ đồng.

Thành công của HTX không chỉ mang lại nguồn thu lớn cho chính cơ sở, mà còn tạo việc làm thường xuyên cho gần 10 lao động địa phương với thu nhập 6 - 8 triệu đồng/người/tháng. Vào mùa cao điểm sản xuất, HTX tạo việc làm thời vụ cho hơn 250 lao động địa phương với thu nhập bình quân từ 350.000 - 500.000 đồng/người/ngày. Với suy nghĩ cần xây dựng chuỗi liên kết sản xuất mới phát triển bền vững, HTX đã đầu tư tàu thuyền, ngư cụ đánh bắt và bao tiêu, thu mua hải sản cho 64 chủ tàu thuyền... bình quân mỗi hộ được cho vay từ 50 đến 200 triệu

đồng. Hải sản sau khai thác của ngư dân được HTX thu mua toàn bộ với giá cao hơn thị trường 5 - 10%.

Cùng với sản phẩm nước mắm truyền thống thì ruốc kem cũng là sản phẩm đã được chị Sáng dày công nghiên cứu quy trình để nâng tầm giá trị. Trải qua 3 năm kiên trì tìm hiểu quy trình sản xuất và chế biến, sản phẩm ruốc kem Phú Sáng đã có chỗ đứng trên thị trường trong và ngoài tỉnh, được đông đảo người tiêu dùng tin tưởng lựa chọn.

Sau những năm tháng miệt mài với sự nỗ lực không ngừng nghỉ, những tinh hoa của làng nghề truyền thống Hà Tĩnh đã được chị Nguyễn Thị Sáng cùng các thành viên HTX nâng tầm giá trị. Kết quả sản xuất kinh doanh của HTX Dịch vụ chế biến Phú Sáng đã được Liên minh HTX Việt Nam, UBND tỉnh Hà Tĩnh, Liên minh HTX tỉnh và UBND huyện Cẩm Xuyên tặng nhiều bằng khen, giấy khen. Đặc biệt, HTX còn vinh dự được tặng giải thưởng Ngôi sao HTX "CoopStar Awards" trong "top" 100 HTX toàn quốc. ■

**NGUYỄN HOÀN**  
Trung tâm Khuyến nông Hà Tĩnh



# MÔ HÌNH “CÂY BƯỞI BẢO HIỂM TỰ NGUYỆN” GÓP PHẦN AN SINH XÃ HỘI



Bưởi Phúc Trạch được biết đến là “đệ nhất danh quả” của huyện miền núi Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh. Nguồn thu nhập từ bưởi đã góp phần giảm nghèo, nâng cao đời sống cho người dân địa phương, giúp nhiều hộ gia đình làm giàu.

Phát huy lợi thế phát triển cây trồng chủ lực, đồng thời tạo điểm tựa cho nông dân khi về già và góp phần vào an sinh xã hội cho nhân dân, năm 2023, các hộ dân trồng bưởi tại xã Hương Trạch, huyện Hương Khê đã tham gia mô hình “Cây bưởi bảo hiểm tự nguyện”. Theo đó, người trồng bưởi trích một phần thu nhập từ cây bưởi để đóng nộp bảo hiểm tự nguyện giúp người nông dân có lương hưu khi về già. Mô hình đã tạo sức hấp dẫn, lôi cuốn người nông dân tham gia nhờ giải pháp thiết thực. Tại thôn Ngọc Bội, xã Hương Trạch, ban đầu chỉ có 18 thành viên, đến

nay đã có 30 hội viên tham gia mô hình và tổ chức câu lạc bộ “Nông dân hướng tới lương hưu”.

Tham gia mô hình, ông Phan Xuân Chính, ở thôn Ngọc Bội cho biết: “Bưởi là cây trồng cho thu nhập chính của gia đình, những năm gần đây thu nhập từ cây bưởi ngày càng cao do tập trung đầu tư, chăm sóc. Được tuyên truyền về mô hình, tôi dành 2 cây bưởi để đóng bảo hiểm xã hội mức tối thiểu (hơn 2,7 triệu đồng/năm), sau này về già sẽ đỡ hơn, không phải phụ thuộc vào con cái”.

Bà Phạm Thị Thương, Chủ tịch Hội Nông dân xã Hương Trạch cho biết: “Bưởi Phúc Trạch là cây trồng chủ lực của địa phương, những năm gần đây xã đã khuyến khích phát triển diện tích trồng bưởi cũng như hỗ trợ kỹ thuật để sản phẩm bưởi đạt tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ. Bên cạnh đó còn khuyến

khích và hỗ trợ xây dựng thương hiệu bưởi Phúc Trạch đạt chuẩn OCOF. Từ hiệu quả kinh tế mà cây bưởi Phúc Trạch đưa lại cho người dân trên địa bàn xã, nhằm góp phần đảm bảo cuộc sống cho người dân nhất là khi về già để người dân không phải lo về kinh tế cũng như sức khỏe. Cán bộ và chính quyền địa phương đã triển khai thực hiện mô hình “Cây bưởi bảo hiểm tự nguyện” để ngày càng nâng cao giá trị cả về kinh tế và xã hội của cây đặc sản quý hiếm này”.

Đây là mô hình thực sự thiết thực với đời sống của người dân, là động lực để người trồng bưởi đầu tư, mang lại hiệu quả kinh tế cao, vừa giữ gìn và phát huy tiềm năng lợi thế từ cây trồng chủ lực, vừa đảm bảo an sinh xã hội cho người dân. ■

THÁI THƠM

Trung tâm Khuyến nông Hà Tĩnh

# MỘT SỐ GIỐNG RAU, ĐẬU TRỒNG VỤ ĐÔNG Ở PHÍA BẮC

**N**hằm sớm khôi phục sản xuất sau bão số 3, đồng thời cung cấp rau xanh kịp thời cho thị trường khi giáp vụ, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia giới thiệu một số giống rau ngắn ngày, rau ưa nước để bà con nông dân áp dụng vào sản xuất vụ đông.

## 1. Giống bí xanh thiên thanh 5

- Đặc điểm chính: Thời gian sinh trưởng 120 - 125 ngày (xuân hè), 95 - 100 ngày (thu đông), năng suất đạt 50 - 55 tấn/ha (vụ xuân hè) và 45 - 47 tấn/ha (vụ thu đông). Quả thuôn dài, chiều dài quả 60 - 70 cm, đường kính quả 6 - 8 cm, vỏ xanh đậm, đặc ruột, ruột chắc, màu phớt xanh, ít hạt.

- Kỹ thuật trồng: Trồng trên đất vên cao trong cơ cấu cây trồng có lúa. Vụ đông trồng thả bò, mật độ

cây 1,6 - 1,8 vạn cây/ha (0,5 kg hạt giống/ha). Phân bón thích hợp (bón cho 1ha): 10 tấn phân hữu cơ + 250 kg Ure + 500 kg Supe lân + 200 kg Kali sunfat.

## 2. Giống dưa chuột

### a. Giống dưa chuột lai PC4

- Đặc tính: Thời gian sinh trưởng ngắn 85 - 90 ngày, thời gian thu quả 40 - 45 ngày. Quả to (dài 20 - 25 cm, đường kính quả 2,8 - 3,2 cm, vỏ màu xanh đậm, đặc ruột, cùi dày 1,3cm). Chống chịu khá với bệnh sương mai, phấn trắng, héo rũ, vi - rút.

- Kỹ thuật trồng: Trồng trên đất vên cao trong cơ cấu cây trồng có lúa. Mật độ trồng 2,5 - 2,8 vạn cây/ha (0,6 kg hạt giống/ha). Phân bón thích hợp (bón cho 1ha): 10 tấn phân hữu cơ + 300 kg Ure + 600 kg Supe lân + 300 kg Kali sunfat.

### b. Giống dưa chuột GL1-9 (F1)

- Sinh trưởng khỏe, phù hợp trong vụ đông và vụ xuân hè. Chịu bệnh sương mai và phấn trắng tốt.

- Thời gian sinh trưởng 75 - 80 ngày.

- Đặc điểm quả: Dài quả 40 - 45 cm, đường kính quả: 3,5 - 4,0 cm, vỏ quả màu xanh đậm, gai trắng, ruột đặc, ăn giòn, ngọt.

## 3. Giống cà chua lai VT10

- Đặc điểm chính: Thời gian sinh trưởng từ 120 - 130 ngày, thời gian thu quả 30 - 35 ngày. Chiều cao cây 90 - 110 cm, rất sai quả, số quả/cây từ 25 - 35 quả, khối lượng quả 90 - 100 gam. Chống chịu bệnh sương mai, héo xanh, vi - rút xoắn vàng lá khá.

- Kỹ thuật trồng: Trồng trên đất vên cao trong cơ cấu cây trồng có lúa. Mật độ trồng 2,8 - 3 vạn cây/ha. Phân bón thích hợp (bón cho 1 ha): 10 tấn phân hữu cơ + 300 kg Ure + 600 kg Supe lân + 280 kg Kali sunfat.

## 4. Giống đậu đũa cao sản VC2

- Đặc điểm giống: Thời gian sinh trưởng từ 85 - 90 ngày. Thu quả đầu sau gieo hạt 40 - 45 ngày, chiều dài quả 60 - 70 cm, tròn, đường kính quả 0,89 cm, vỏ nhẵn, màu xanh non, đặc ruột, ít hạt.

Trên chân đất vên cao trong cơ cấu cây trồng có lúa hoặc chuyên rau màu (3 - 4 vụ/năm).

- Kỹ thuật trồng: Trồng có cắm dàn, luống rộng 1,4 - 1,5m, mật độ trồng 5,3 - 6,6 vạn cây/ha. Phân bón thích hợp 5 tấn phân hữu cơ + 200 kg Urê + 600kg Supe lân + 200 kg Kali clorua.



Giống bí xanh thiên thanh 5



### 5. Giống đậu cô ve

a. Giống đậu cô ve CV96

- Sinh trưởng, phát triển khỏe.

- Thời gian sinh trưởng 70 - 80 ngày. Quả xanh trung bình, 26 - 30 quả/cây, năng suất 24 - 26 tấn/ha.

b. Giống đậu cô ve leo VC5

- Đặc điểm giống: Thời gian sinh trưởng từ 85 - 90 ngày. Thu quả đầu sau gieo hạt 40 - 45 ngày, chiều dài quả 18 - 24 cm, tròn, đường kính quả 1,2 cm, vỏ nhẵn, màu xanh non, đặc ruột, ít hạt, ăn giòn và đậm hơn các giống đậu cô ve khác.

Trên chân đất vùn cao trong cơ cấu cây trồng có lúa hoặc chuyên rau màu.

- Kỹ thuật trồng: Trồng có cắm dàn, luống rộng 1,4 - 1,5m, mật độ trồng trong khoảng 5,3 - 6,6 vạn cây/ha. Phân bón thích hợp khoảng 5 tấn phân hữu cơ + 200kg Ure + 600kg Supe lân + 200kg Kali clorua.



Giống đậu cô ve CV96



Giống xà lách GL 1-19

### 6. Giống bí ngòi Star ol

- Đặc điểm giống: Thời gian sinh trưởng 65 - 70 ngày (vụ xuân) và 60 - 65 ngày (vụ đông). Kích thước quả 25 - 30 x 6 - 7 cm. Khối lượng quả 400 - 500g. Chống chịu bệnh phấn trắng và sương mai khá.

- Kỹ thuật trồng: Trồng 1 hàng cây giữa luống, cây cách cây 100 cm (trong vụ đông) và 80 cm (trong vụ xuân hè). Mật độ trung bình: 550 - 600 cây/sào Bắc Bộ (360 m), tương đương 16.000 cây/ha.

### 7. Giống xà lách GL 1-19

- Thời gian sinh trưởng 90 - 110 ngày.

- Lá có màu xanh nhạt, bản lá dày giòn xoăn.

- Năng suất đạt 16 - 17 tấn/ha.

- Chống chịu bệnh thối nhũn tốt. ■

BBT (gt)

**C**họn và thả giống là một kỹ thuật hết sức quan trọng trong quy trình nuôi tôm, có thể quyết định tới thành bại của vụ nuôi. Khi chọn tôm giống, người nuôi cần nắm thông tin về nguồn gốc bố mẹ của con giống, quy trình nuôi và các loại thức ăn đã sử dụng để đảm bảo chúng là những con giống chất lượng, khỏe mạnh, có khả năng sống tốt. Trước tiên phải chọn cơ sở sản xuất, cung cấp con giống có uy tín. Tôm giống phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận kiểm dịch.

### 1. Chọn tôm giống

Khi vận chuyển về tới ao, cần cho túi chứa tôm giống xuống ao ngâm trong vòng từ 20 - 30 phút để cân bằng nhiệt độ

- Đánh giá bằng cảm quan: Đây là phương pháp đơn giản và khá dễ thực hiện đối với bà con nuôi tôm.

+ Kích thước: Đối với tôm thẻ chân trắng kích thước thả thường là PL12 - PL15, chiều dài 9 - 11mm (tôm sú thường là PL15 - PL20, chiều dài 15 - 18mm), kích thước đồng đều không dị hình, hình dáng cân đối, râu thẳng kéo dài tận đuôi.

+ Màu sắc: Tôm giống khỏe mạnh có màu sắc tươi sáng, ruột đầy thức ăn (tôm sú thường có màu nâu sáng).

+ Phản xạ: Nhìn vào bể, tôm hoạt động mạnh, bơi lội nhiều, bám vào thành bể, khi đưa vào chậu có 10 lít nước, xoay tròn dòng nước, tôm tủa ra xung quanh và bơi ngược dòng, không tụ vào giữa chậu khi dòng nước ngừng xoay là tôm có chất lượng tốt. Ngoài ra có thể kiểm tra bằng cách gõ nhẹ vào thành dụng cụ chứa tôm, nếu tôm phản ứng nhanh nhẹn thì đó là nguồn tôm giống khỏe. Ngược lại, tôm lơ đãng, không phản ứng thì đó là nguồn tôm không khỏe.



# KỸ THUẬT CHỌN VÀ THẢ TÔM GIỐNG



Tôm giống khoẻ mạnh có màu sắc tươi sáng, ruột đầy thức ăn

- Đánh giá bằng phương pháp gây sốc:

+ Tôm giống sống trong bể có độ mặn khoảng từ 30 - 33‰, gây sốc bằng cách vớt 300 tôm giống thả vào chậu chứa khoảng 5 lít nước chứa độ mặn khoảng 10‰. Sau một giờ nếu tôm sống khoảng 80% thì nên lựa chọn, nếu tỷ lệ sống thấp hơn thì không nên mua.

+ Nên đưa tôm ở bể giống đã lựa chọn đi phân tích bệnh tại Chi cục Thú y và Thủy sản địa phương.

## 2. Mật độ nuôi

Mật độ nuôi tùy vào loài tôm giống, điều kiện ao đầm và trình độ kỹ thuật của người nuôi nên thả giống với mật độ sau:

- Tôm thẻ chân trắng: Nuôi bán thâm canh 40 - 60 con/m<sup>2</sup>, nuôi thâm canh 60 - 150 con/m<sup>2</sup>.

- Tôm sú: Hình thức nuôi quảng canh cải tiến mật độ 7 - 10 con/m<sup>2</sup>, hoặc nuôi bán thâm canh mật độ 12 - 15 con/m<sup>2</sup>.

## 3. Thả tôm giống

- Trước khi thả tôm giống cần báo cho cơ sở bán giống về độ mặn của ao nuôi trước 2 - 3 ngày để điều chỉnh độ mặn. Sự chênh lệch độ mặn giữa ao nuôi và độ mặn trong bể giống không quá 5‰. Nên thả tôm giống vào những ngày nắng nhẹ, tránh những ngày mưa hoặc gió mùa, thời gian thả vào 8 - 9 giờ sáng hoặc 4 - 5 giờ chiều.

- Cách thức thả:

+ Khi tôm giống vận chuyển về tới ao, cần cho túi chứa tôm giống xuống ao ngâm trong vòng từ 20 - 30 phút để cân bằng nhiệt độ giữa

túi chứa tôm và ao nuôi. Vị trí thả tôm giống cách bờ 2 - 3 m, nên thả nhiều điểm trong cùng một ao nuôi để tạo sự phân tán đồng đều trong ao sẽ thuận tiện cho việc quản lý, chăm sóc.

+ Khi thả tôm giống, nên đổ từng túi tôm ra chậu, cho dẫn nước ao vào chậu, nghiêng thành chậu cho tôm tự bơi ra. Những con yếu hoặc những con chết trên đường vận chuyển sẽ đọng lại dưới đáy chậu.

## 4. Lưu ý khi vận chuyển tôm giống đi xa

- Mật độ tôm giống vừa phải, thường 1.000 con/lít nước.

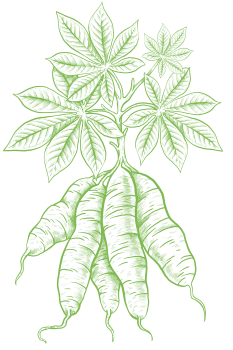
- Nhiệt độ vận chuyển khoảng 20 - 22°C, không nên vận chuyển lúc trời nóng vì sẽ làm tôm bị hao hụt và yếu đi.

- Thời gian vận chuyển tốt nhất trong vòng 5 tiếng đồng hồ, nếu vận chuyển đi xa có xe bảo ôn đảm bảo được nhiệt độ thì thời gian vận chuyển tối đa khoảng 18 tiếng đồng hồ.

Ngoài chất lượng tôm giống và vận chuyển thuận hóa đúng kỹ thuật, để có tỷ lệ tôm sống cao đòi hỏi ao nuôi phải được cải tạo thật kỹ, sạch và nước ao phải được gây màu đầy đủ. ■

CỤC THỦY SẢN

# QUY TRÌNH KỸ THUẬT QUẢN LÝ TỔNG HỢP BỆNH KHÂM LÁ SẮN



Bệnh khảm lá khiến lá sắn xoắn lại, cây kém phát triển hoặc chết

Quy trình này được ban hành nhằm phù hợp với tình hình hiện nay, thay thế Quy trình kỹ thuật phòng trừ bệnh khảm lá sắn được ban hành theo công văn số 1605/BVTV-TV ngày 21/7/2017 của Cục Bảo vệ thực vật.

Bệnh khảm lá sắn do vi - rút *Begomovirus stanleyi* gây ra (tên cũ là *Sri Lanka cassava mosaic virus*), loài bọ phấn thuốc lá (*Bemisia tabaci*) là loài côn trùng môi giới truyền vi-rút gây bệnh kiểu truyền bán bền vững.

Bọ phấn gây hại trên nhiều loại cây trồng như cây thuốc lá, bông, cà chua, cà pháo, cà bát, bầu bí, khoai tây, ớt, ... Bọ phấn trưởng thành rất nhỏ, dài 0,75-1,4 mm, toàn thân và cánh được phủ bởi một lớp phấn màu trắng. Ấu trùng màu vàng nhạt, khi mới nở có chân, bò dưới mặt lá. Sau khi lột xác chuyển sang tuổi 2 thì sâu non không còn chân, ở cố định một chỗ dưới mặt lá, có thể nhìn rõ mắt kép và râu đầu. Cả trưởng thành

và ấu trùng bọ phấn đều chích hút nhựa cây để sinh sống.

Thời tiết khô hanh, ẩm độ thấp (< 80%), nhiệt độ cao (> 26°C) là điều kiện thích hợp nhất để bọ phấn phát sinh, phát triển và gây hại.

## 1. Triệu chứng và mức độ gây hại của bệnh khảm lá sắn

a. Triệu chứng: Tùy mức độ nhiễm bệnh, thời gian nhiễm bệnh và mức độ nhiễm/kháng bệnh của giống sắn.

- Trên lá: Các vết khảm vàng xanh loang lổ, làm lá xoắn vặn, biến dạng khác nhau (từ vài vết khảm vàng, lá không bị biến dạng đến khảm vàng xanh loang lổ cả lá, bản lá xoắn vặn biến dạng hoàn toàn).

- Trên chồi non: Hom giống lấy từ cây sắn nhiễm bệnh hoặc bọ phấn truyền vi-rút gây bệnh ngay khi mới nhú mầm thì chồi non sẽ phát triển chậm, chùn ngọn và lá khảm vàng xanh loang lổ, bản lá xoắn, biến dạng hoàn toàn.

- Trên thân, củ: Không biểu hiện rõ ràng, tuy nhiên khi thân sắn làm giống hoặc thân, gốc sắn còn sót trên đồng ruộng nảy mầm sẽ biểu hiện bệnh như trên chồi non.

b. Mức độ gây hại:

Hom giống lấy từ cây sắn bị bệnh khi mọc mầm sẽ biểu hiện triệu chứng bệnh ngay khi ra lá đầu tiên và nguy cơ giảm năng suất, chất lượng củ sắn cao nhất, có thể không cho thu hoạch; khi cây sắn khoảng 2 tháng tuổi trở lên mới nhiễm vi-rút thì biểu hiện bệnh nhẹ hơn, năng suất, chất lượng giảm ít hơn.

## 2. Phương thức lan truyền bệnh

Vi - rút *Begomovirus stanleyi* gây bệnh khảm lá sắn lan truyền qua 2 con đường:

- Qua hom giống: Vi-rút tồn tại trong cây sắn nên khi lấy thân sắn làm giống cho vụ sau thì vi-rút sẽ tiếp tục nhân lên và làm xoắn lá ngay khi cây vừa mọc mầm, ra lá. Thân, gốc cây sắn nhiễm vi-rút còn sót lại trên ruộng thì khi mọc mầm cũng bị xoắn lá và là nguồn bệnh nguy hiểm trên đồng ruộng (vi-rút không lây truyền qua vết thương cơ giới khi cắt hom giống).

- Qua môi giới truyền bệnh: Vi-rút lan truyền qua loài bọ phấn (*Bemisia tabaci*). Khi bọ phấn chích hút trên cây sắn bị bệnh khảm lá, vi-rút theo dịch cây vào cơ thể bọ phấn; khi chúng chuyển sang chích hút cây chưa bị bệnh, vi-rút theo nước bọt của bọ phấn truyền vào cây sắn làm cây khỏe trở thành cây nhiễm bệnh.

## 3. Quản lý tổng hợp bệnh khảm lá sắn

a. Phòng bệnh

\* Kiểm soát nguồn bệnh:

- Không nhập khẩu vật liệu sản phẩm vi-rút gây bệnh khảm lá để làm giống.

- Không vận chuyển thân cây sản bị bệnh đến vùng chưa bị bệnh hoặc ra khỏi vùng đang bị bệnh.

- Không vận chuyển, buôn bán, sử dụng hom giống ở các ruộng bị bệnh khảm lá sản.

**\* Chọn giống:**

- Hạn chế trồng các giống nhiễm nặng bệnh khảm lá như HLS11, KM419, KM140, KM94, ... đặc biệt ở những vùng không có điều kiện tưới nước và bón phân.

- Đối với vùng đang có nhiều diện tích nhiễm bệnh nặng ưu tiên sử dụng các giống sản kháng bệnh, giống chống chịu bệnh đã được công bố lưu hành (HN1, HN3, HN5, HN36, HN80, HN97, ...).

- Đối với các vùng có ít diện tích nhiễm bệnh có thể sử dụng các giống sản kháng bệnh, giống chống chịu bệnh hoặc giống sạch bệnh để trồng. Trong đó:

+ Sử dụng giống sản đảm bảo sạch bệnh, rõ nguồn gốc (cơ sở bán giống phải tuân thủ Quy trình sản xuất giống sản sạch bệnh khảm lá do Cục Trồng trọt ban hành (Phụ lục 1 công văn số 622/TT-CLT ngày 29/5/2019)).

+ Nông dân tự để giống sản theo Quy trình tự sản xuất giống sản sạch bệnh khảm lá do Cục Trồng trọt ban hành (Phụ lục 2 công văn số 622/TTCLT ngày 29/5/2019).

**\* Biện pháp canh tác:**

- Luân canh: Ở những địa điểm trồng sản đã bị bệnh khảm lá nặng từ 2 vụ liên tiếp trở lên không trồng sản hoặc cây ký chủ của bộ phận (cây thuốc lá, bông, cà chua, cà pháo, cà bát, bầu bí, khoai tây, ớt,...) trong ít nhất một vụ để cắt nguồn vi-rút gây bệnh còn tồn tại trong cơ thể bộ phận.

- Chăm sóc ruộng sản bị bệnh: Những ruộng sản bị bệnh nhưng vẫn có khả năng cho năng suất cần được tưới nước, bón phân đầy đủ để tăng sức đề kháng bệnh và giảm thiệt hại về năng suất.

**\* Quản lý côn trùng môi giới truyền bệnh:**

- Biện pháp bẫy bả: Sử dụng bẫy dính vàng treo trên đồng ruộng thu bắt bộ phận ngay khi hom giống mới nảy mầm.

- Biện pháp sinh học: Quản lý bộ phận bền vững thông qua bảo vệ, nhân thả các tác nhân sinh học như ong *Encarsia formosa*, *Eretmocerus* sp. ký sinh trứng bộ phận; bộ xịt bắt mồi *Geocoris* spp., bộ mắt vàng *Chrysopa* spp., các loài bộ rùa ăn trứng và ấu trùng bộ phận.

- Biện pháp hóa học: Ở những khu vực đã bị nhiễm bệnh nặng trong các vụ trước hoặc ruộng gần khu vực có sản đang bị bệnh cần kiểm tra sớm sự xuất hiện của bộ phận để phòng trừ kịp thời hạn chế lây truyền bệnh, cụ thể:

+ Phun lần 1: Khoảng 20 - 25 ngày sau trồng (cây mới ra 1 - 2 cặp lá).

+ Phun lần 2: Khoảng 1,5 - 2 tháng sau trồng (cây cao 0,5 - 0,7m) nếu trên ruộng vẫn xuất hiện nhiều bộ phận.

Phun trừ bộ phận vào sáng sớm hoặc chiều mát khi bộ phận ít hoạt động; phun ướt đều tán lá cây sản. Sử dụng các thuốc BVTV đã được đăng ký phòng trừ bộ phận hại cây sản có trong danh mục thuốc BVTV được phép sử dụng ở Việt Nam do Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành hàng năm (Phụ lục 5); sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo nguyên tắc "Bốn đúng".

**b. Trị bệnh**

- Chỉ tiêu hủy cây bị bệnh nặng, không còn khả năng cho năng suất; đảm bảo cây không mọc mầm trở lại và tiết kiệm chi phí nhất.

- Thường xuyên kiểm tra, xác định ruộng bị bệnh khảm lá sản, mức độ bệnh theo giai đoạn sinh trưởng để áp dụng biện pháp tiêu hủy phù hợp:

+ Từ khi trồng đến 2 tháng tuổi: Thường xuyên kiểm tra, nhổ và tiêu hủy (phơi khô, băm nát, chôn lấp hoặc đốt) những cây sản có biểu hiện bệnh nặng, cây lùn lụi không có khả năng cho năng suất.

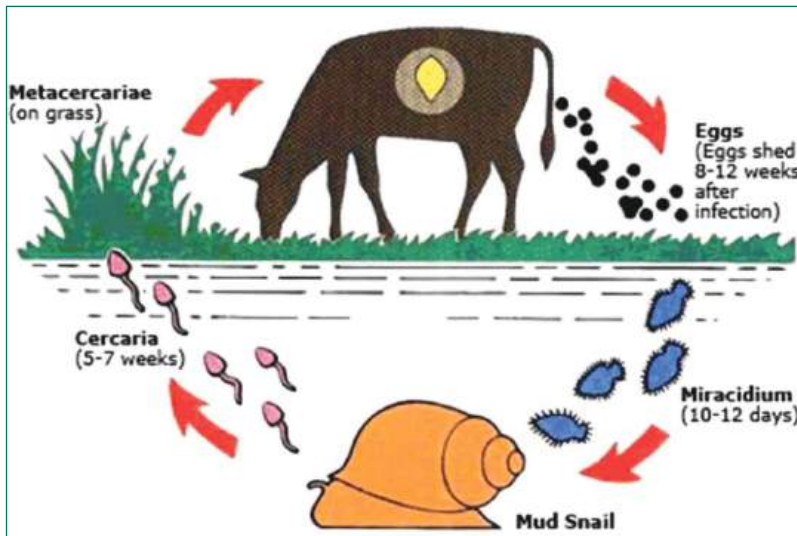
+ Cây sản trên 2 tháng tuổi: Bón phân, tưới nước đầy đủ để tăng sức đề kháng bệnh và giảm thiệt hại về năng suất; sau khi thu hoạch củ cần thực hiện tiêu hủy (cày vùi, thu gom phơi khô, băm nát hoặc đốt) thân cây sản bị bệnh, không lấy thân cây sản bị bệnh làm giống. ■



Mô hình quản lý tổng hợp phòng trừ bệnh khảm lá sản tại tỉnh Phú Yên

**CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT**

# BỆNH SÁN LÁ GAN TRÊN BÒ SỮA



Vòng đời của sán lá gan

**B**ệnh sán lá gan thường phát triển khi thời tiết giao mùa, đặc biệt là đầu mùa mưa. Do dễ tái nhiễm và thời gian sán lá gan trưởng thành sống rất lâu ở gan (3 - 11 năm), bò sữa càng lớn tuổi thì tỷ lệ nhiễm càng cao.

Bệnh xảy ra ở hầu hết các loài gia súc nhai lại, bệnh có thể lây sang người qua đường ăn uống. Bệnh thường xảy ra trên bò sữa với tỷ lệ nhiễm trung bình khoảng 35 - 50%. Những vùng lầy lội, ẩm thấp tỷ lệ nhiễm có thể lên đến 90%.

## 1. Nguyên nhân, đặc điểm hình thái

- Do sán lá Fasciola gigantica và Fasciola hepatica gây ra.

- Sán lá Fasciola gigantica và Fasciola hepatica đều có màu đỏ nâu. Cấu tạo bên trong của 2 loài sán này tương đối giống nhau, bên ngoài thì có sự khác biệt.

+ Sán lá gan F. gigantica rất phổ biến ở nước ta, loài này có chiều dài từ 25 - 75 mm, rộng 3 - 12 mm, hình lá, u lồi hình nón của đầu là phần

tiếp theo của thân, vì vậy sán không có "vai". Hai rìa bên thân sán song song với nhau, có hai giác bám: giác bụng và giác miệng.

+ Loài Fasciola hepatica có đầu lồi và nhô ra phía trước làm cho sán có "vai". Sán dài 18 - 51 mm, rộng 4 - 13 mm, phần đầu hình nón dài 3 - 4 mm, chứa cả hai giác bám, giác bụng lớn hơn giác miệng. Hai rìa bên thân sán không song song với nhau mà phình ra ở chỗ vai rồi thon lại ở cuối thân.

## 2. Vòng đời, vị trí ký sinh của sán lá Fasciola

Fasciola trưởng thành ký sinh trong ống dẫn mật của bò sữa. Sau khi thụ tinh, mỗi sán đẻ hàng chục vạn trứng. Những trứng này theo dịch mật vào ruột và theo phân ra ngoài. Nếu gặp điều kiện thuận lợi như: được nước mưa cuốn trôi xuống các vùng nước trũng, hồ, ao, suối, ruộng nước...; nhiệt độ từ 15 - 30°C; pH= 5 - 7,7; có ánh sáng thích hợp thì sau 10 - 25 ngày trứng nở thành Miracidium bơi tự do trong nước. Nếu thiếu ánh

sáng, Miracidium không có khả năng thoát vỏ nhưng vẫn tồn tại đến 8 tháng trong vỏ. Miracidium có hình tam giác, xung quanh thân có lông và di chuyển được trong nước. Vật chủ trung gian của sán lá gan là ốc nước ngọt gồm ốc Limnaea viridis và Limnaea swinhoei. Thời gian từ khi con vật nuốt phải kén đến khi thành sán trưởng thành khoảng 3 tháng. Một sán lá trưởng thành có thể ký sinh trong ống dẫn mật của bò sữa 3 đến 5 năm, có khi tới 11 năm.

## 3. Động vật mắc bệnh

- Bệnh xảy ra ở tất cả các loài nhai lại. Đặc biệt là bò sữa và người.

- Bò sữa thường bị nhiễm bệnh nặng hơn và ở mọi lứa tuổi. Tỷ lệ nhiễm trung bình của bò sữa ở miền núi 30 - 35 %, vùng đồng bằng 40 - 70 %.

- Bê, nghé non bị bội nhiễm thường phát bệnh ở thể cấp tính.

## 4. Triệu chứng

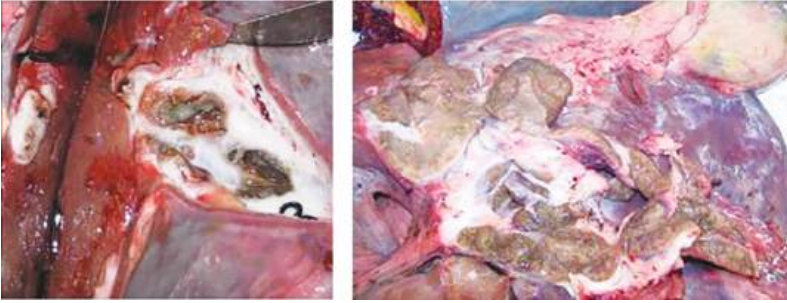
- Bò sữa suy nhược, ăn ít, niêm mạc nhợt nhạt, lông xù, thiếu máu, vàng da.

- Bò sữa gầy dần, mỡ mỡ và cơ bắp teo dần, tiêu chảy hoặc táo bón.

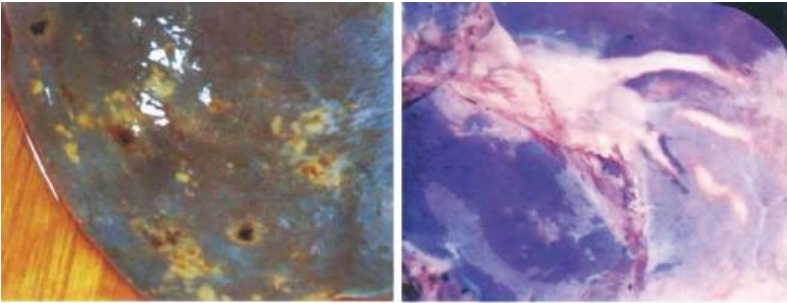
- Thủy thũng ở mắt, vùng hầu, dưới hàm, yếm ức; nhai lại yếu, khát nước.

- Giảm sản lượng sữa giảm từ 20 - 50%. Bò sữa có thể chết do suy nhược.

- Thể mãn tính phổ biến với các triệu chứng: gầy ốm và suy nhược, biếng ăn, lông xù và dễ rụng, da khô, niêm mạc nhợt nhạt hoặc có màu vàng (hoàng đản), tiêu chảy kéo dài, phù thũng những vùng thấp của cơ thể như: 4 chân, nách, ngực, vùng hầu.



Túi mật sưng và viêm xơ cứng quanh ống mật



Các lỗ màu vàng nhạt do sán lá gan trú ngụ

## 5. Bệnh tích

- Sán lá trong quá trình di hành làm tổn thương mô gan, gan sưng to. Viêm gan nhiễm khuẩn, gây hiện tượng viêm túi mật, tắc ống dẫn mật, tổn thương niêm mạc ruột non.

- Sán lá trưởng thành sống trong các ống dẫn mật, thường xuyên kích thích niêm mạc ống mật, mật bị ứ lại thấm vào máu gây chứng hoàng đản.

- Ngoài việc gây tổn thương gan, sán trưởng thành hút chất dinh dưỡng, hút máu bò sữa để phát triển, đồng thời tiết độc tố gây rối loạn tiêu hóa, viêm ruột, làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe đàn bò sữa và có thể dẫn đến tử vong do kiệt sức.

## 6. Chẩn đoán

- Dựa vào triệu chứng lâm sàng, dịch tễ học.

- Kiểm tra phân: kiểm tra sự hiện diện của trứng sán lá trong phân.

- Kiểm tra huyết thanh học: xét nghiệm ELISA để phát hiện các kháng thể lưu hành. Phương pháp này giúp phát hiện được bò sữa bị nhiễm bệnh trong thời kỳ trước khi sán trưởng thành, trước khi trứng được bài tiết ra và khả năng kiểm tra được số lượng mẫu lớn.

- Mổ khám: Sự có mặt sán lá gan trong ống mật, các tổn thương do sán lá non di chuyển là những bệnh tích rất điển hình của bệnh sán lá gan trên bò sữa.

- Chẩn đoán phân biệt với các bệnh, trường hợp sau:

- + Lao bò, thương hàn
- + Viêm thận và viêm phổi mãn tính
- + Ký sinh trùng đường máu
- + Chăm sóc, nuôi dưỡng kém (dinh dưỡng, khẩu phần ăn, vệ sinh thú y...)

## 7. Phòng và điều trị bệnh

### a. Phòng bệnh

Cách tốt nhất để giảm thiểu

nguy cơ và tác hại của bệnh sán lá gan trên bò sữa là “phòng bệnh tốt hơn trị bệnh”. Cần áp dụng các biện pháp phòng bệnh tổng hợp để vừa diệt sán lá gan vừa cắt đứt vòng đời của chúng. Quy trình phòng bệnh sán lá gan gồm các biện pháp chính sau đây:

- Định kỳ tẩy sán lá gan cho bò sữa 2 lần/năm, thường vào tháng 4 và tháng 8. Nên theo dõi bò sữa mắc bệnh, có biện pháp cách ly kịp thời, không nên chăn thả tự do để hạn chế tối đa việc nhiễm bệnh từ môi trường.

- Khi cắt cỏ cho bò sữa ăn, Quý bà con nên lưu ý không nên cắt quá sát gốc bởi vì phần chìm trong nước có nguy cơ nhiễm sán lá rất cao. Diệt mầm bệnh từ môi trường tự nhiên như ủ phân để diệt trứng và ấu trùng sán lá gan, tránh hiện tượng khuếch tán mầm bệnh.

- Diệt ký chủ trung gian. Tháo khô các vùng ngập nước để diệt ốc, dùng  $\text{CuSO}_4$  nồng độ 3 - 4‰ phun trên đồng cỏ và cây thủy sinh để diệt ốc, cắt đứt giai đoạn phát triển của sán lá ở thời kỳ ấu trùng hoặc nuôi vịt và cá để diệt ốc. Định kỳ tiêu độc, sát trùng chuồng trại và môi trường chăn thả.

- Bổ sung chế phẩm dinh dưỡng chứa vitamin và khoáng chất vào khẩu phần ăn hằng ngày của bò sữa để nâng cao thể trạng, tăng sức đề kháng với bệnh sán lá gan cũng như các bệnh giun sán khác.

### b. Điều trị

Cách ly bò bệnh để thuận tiện cho việc điều trị và tránh lây lan mầm bệnh bằng cách áp dụng các biện pháp đồng bộ sau:

- Sử dụng sản phẩm đặc trị bệnh sán lá gan trên bò sữa.

- Cung cấp dưỡng chất giúp bò sữa vượt nhanh qua bệnh, phục hồi sản lượng sữa. ■

BBT



# HƯỚNG DẪN PHỤC HỒI SINH TRƯỞNG Cây Chè SAU KHI BỊ NGẬP ÚNG KÉO DÀI



Cán bộ khuyến nông tỉnh Thái Nguyên hướng dẫn bà con phục hồi vườn chè sau mưa, lũ

## Biểu hiện của cây chè sau ngập úng và nguyên nhân

Khi cây chè bị ngập úng kéo dài sẽ dẫn đến suy kiệt, đất bị bão hòa nước gây thiếu ô-xy vùng rễ. Nếu ngập nước kéo dài cây chè phải hô hấp yếm khí, sinh ra các chất độc hại đối với lông hút của rễ. Các lông hút trên rễ sẽ bị chết, không lấy được nước và chất dinh dưỡng. Những nguyên nhân đó làm cho cây chè không thể hấp thu dinh dưỡng qua đường rễ và quang hợp qua đường lá để chuyển hóa dinh dưỡng nuôi cây.

Biểu hiện của cây chè sau khi bị ngập úng là: Lá có màu xanh nhạt hoặc lá bị vàng úa, chổi non chậm phát triển, biểu hiện tăng thêm là rụng lá, kể cả lá non, và nặng hơn là toàn cây bị héo rũ và chết.

## Biện pháp khắc phục và phục hồi cây chè sau ngập úng

Khi nước vừa rút, cây chè đang trong tình trạng yếu, cây chưa hồi phục tuyệt đối không được bón phân. Sau đây là một số hướng dẫn:

+ Tập trung thoát hết nước trong vườn cây, vườn nào thấp để động nước cần khai thông mương, đánh rãnh để nước rút xuống càng nhanh càng tốt.

+ Cắt tỉa các cành yếu, cành vượt, cành la để hạn chế tiêu hao chất dinh dưỡng.

+ Khi nước rút hoàn toàn, không nên làm gì cả cho đến khi đất khô, không dẫm đạp nhiều làm ảnh hưởng đến hệ thống rễ của cây, làm cho cây bị ngạt khí và có thể chết.

+ Khi đất khô, phá váng (lớp bùn mặt) bằng cách dùng cào, cào nhẹ lớp đất bề mặt vừa khô, nút nê để không khí đi xuống dưới để dâng nhằm cung cấp ô-xy cho rễ hô hấp tốt.

+ Sau khi cây chè phục hồi hoàn toàn, bón bổ sung (bón nhẹ) phân NPK kết hợp trung vi lượng; chú ý theo dõi nấm bệnh hại lá nếu thấy xuất hiện thì cần phun trừ bằng các loại thuốc đặc hiệu được phép sử dụng trên chè. ■

PGS.TS NGUYỄN VĂN TOÀN

Do ảnh hưởng của bão số 3, mưa lớn kéo dài đã gây ra ngập úng trên diện rộng ở nhiều xã của huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, nhiều vườn bưởi ở các thôn Khả Lĩnh, Minh Thân, Cầu Mơ (xã Đại Minh) bị bị ngập, cây đang rụng lá, rụng quả và chết hàng loạt, nhiều hộ dân mất trắng. Những diện tích bị ảnh hưởng còn lại có hiện tượng nhiều cành khô, héo lá, rụng hết quả, nếu không có giải pháp khắc phục có thể sẽ tiếp tục chết khô. Nguyên nhân của tình trạng này là do lá bị ngập trong nước lâu ngày, mất khả năng quang hợp, thối rụng; phần gốc cây bị long tróc do gió bão, bộ rễ bị tổn thương do sây sạt và bị vi sinh vật gây hại.

Nhiều diện tích bưởi bị thiệt hại nặng do ngập úng kéo dài, cành lá khô héo, quả rụng đầy vườn

TS. Bùi Quang Đăng, Trưởng Ban Khoa học và Hợp tác quốc tế, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc vườn bưởi như sau:

- Đối với trường hợp cây còn khả năng phục hồi (còn cành sống, trên cành còn lá), dùng cuốc cào trên mặt đất vùng rễ, thấy rễ thơm, không có mùi thối thì cần áp dụng ngay các biện pháp xử lý theo 4 bước.

**Bước 1:** Vệ sinh toàn bộ vườn cây, đối với cây bị hại nhẹ còn nguyên vẹn cành, lá hoặc có ít cành bị chết thì chỉ cắt bỏ cành chết, sau khi cây hồi phục mới tỉa cành, tạo tán.

- Đối với cây bị hại trung bình, cần cắt bỏ toàn bộ cành chết và cành bên dưới, để lại phần tán trên ngọn, sau khi cành bên hồi phục sẽ tạo lại toàn bộ tán cây.

- Đối với cây bị hại nặng, chỉ còn cành lá tươi trên ngọn, cắt bỏ toàn bộ cành chết và cành không còn lá, để lại các cành còn lá, sau khi cây hồi phục sẽ tiến hành tạo lại bộ tán.

# HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT KHÔI PHỤC VƯỜN BƯỞI BỊ ẢNH HƯỞNG SAU NGẬP ÚNG



Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam hướng dẫn người dân xã Đại Minh vệ sinh vườn bưởi, cắt tỉa cành khô trên diện tích bị ảnh hưởng do ngập nước



TS. Bùi Quang Đăng (bìa trái) phổ biến kỹ thuật chăm sóc vườn bưởi bị thiệt hại



Xới tơi đất, tạo độ thoáng và rắc vôi bột để khử trùng vườn bưởi

**Bước 2:** Thực hiện vệ sinh vùng gốc cây, vườn cây, thu gom toàn bộ quả rụng trong vườn, đào hố chôn quả rụng, rắc vôi vào hố chôn để khử trùng; dọn sạch cành khô, vật dụng trôi dạt trên mặt vườn. Xới phá váng toàn bộ mặt vườn, độ sâu 3 - 5cm, xung quanh gốc làm trước.

Ở vườn thấp, nền đất bị bồi cao, phải gạt hết đất bồi quanh gốc cho thông thoáng. Rắc vôi bột với lượng nhỏ vào vùng rễ cây và trên mặt vườn. Khơi thêm rãnh thoát nước trong vườn, không được tấp đất vừa đào lên vào gốc cây.

**Bước 3:** Phục hồi bộ rễ sau khi xử lý bước 1 và 2. Sử dụng phân bón TrimixDT Super Roots hoặc Trimix DT02 vào vùng rễ, liều lượng theo khuyến cáo của nhà sản xuất.

**Bước 4:** Dưỡng cây sau hồi phục, tỉa thưa mầm mới mọc từ khung tán vừa vệ sinh. Khi bộ rễ đã hồi phục hoàn toàn, kiểm tra thấy có rễ tơ trắng thì bón cân đối phân NPK.

- Đối với trường hợp cây bị hại nặng, toàn bộ lá bị rụng, cành bị chết cần đào bỏ cây chết đem tiêu hủy, xử lý đất và trồng lại.

TS Bùi Quang Đăng cho biết: Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam sẽ cử đoàn chuyên gia đến xử lý nấm bệnh và xử lý chế phẩm kích thích hoạt động của bộ rễ. Viện sẽ mang vật tư làm mẫu trên một số diện tích để hướng dẫn cán bộ kỹ thuật và người dân thực hiện nhằm sớm phục hồi vùng bưởi quý. ■

THANH TIẾN



**THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC**

**SẦU RIÊNG GIẢM GIÁ MẠNH**

Giá sầu riêng Monthong tại vườn từ 65.000 - 70.000 đồng/kg, giảm 25 - 30% so với đầu vụ tháng 7. Nguyên nhân do mưa lớn kéo dài, một số vườn trồng xen canh do tập trung bón dinh dưỡng thiếu kiểm soát cho cây tiêu, cà phê, khiến chất lượng sầu riêng giảm, trái sượng nên xuất khẩu khó khăn, chỉ tiêu thụ nội địa.

Các doanh nghiệp cho biết nhu cầu từ Trung Quốc đang tăng trở lại nhờ các dịp lễ hội. Từ tháng 10 trở đi, thời tiết thuận lợi sẽ giúp sầu riêng ngon và chất lượng, dự kiến thúc đẩy kim ngạch xuất khẩu trở lại.

Trong chuyến thăm Trung Quốc vừa qua của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, hai nước đã ký nghị định thư về xuất khẩu sầu riêng đông lạnh, dự kiến có thể đạt 400 - 500 triệu USD trong năm nay.

*Vnexpress.net*

**TRÀ VINH: GIÁ TÔM THƯƠNG PHẨM TĂNG CAO**

Giá tôm thương phẩm ở Trà Vinh tăng cao nhất trong 3 tháng qua, đúng thời điểm thu hoạch tôm nuôi tập trung nên người nuôi có lợi nhuận khá. Giá tôm sú, tôm thẻ chân trắng thương phẩm tăng từ 3.000 - 10.000 đồng/kg. Giá tôm thẻ tại ao loại 30 con/kg từ 165.000/kg; loại 40 con/kg là 135.000 - 140.000 đồng/kg; loại 50 con/kg là 120.000 đồng/kg. Người nuôi tôm thẻ có lợi nhuận từ 20.000 - 30.000 đồng/kg so với giá thành sản xuất. Giá tôm sú cỡ 20 con/kg trở lên, giá trên 200.000 đồng/kg, lợi nhuận đạt 75.000 - 80.000 đồng/kg so với giá thành sản xuất.

Năm 2024, tỉnh Trà Vinh có kế hoạch nuôi tôm sú, tôm thẻ chân trắng diện tích khoảng 32.000 ha. Mục tiêu để ra đến năm 2025, đưa sản lượng nuôi trồng vùng ven biển đạt khoảng hơn 200.000 tấn, góp phần đưa giá trị tăng thêm ngành thủy sản đạt mức tăng trưởng bình quân 5%/năm.

*TTXVN*

**THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ**

**GIÁ GẠO VIỆT NGUY CƠ GIẢM KHI ẨM ĐỘ NƠI XUẤT KHẨU**

Sự trở lại của nguồn gạo từ Ấn Độ có thể buộc các quốc gia như Pakistan, Thái Lan, Việt Nam phải điều chỉnh giá để cạnh tranh.

Ngày 28/9/2024, Ấn Độ dỡ bỏ lệnh cấm xuất khẩu gạo trắng non-basmati, kèm điều kiện áp giá sàn 490 USD/tấn. Trước đó, nước này đã giảm một nửa thuế xuất khẩu gạo basmati về 10%. Động thái trên khiến giá gạo thế giới hạ nhiệt, khi nguồn cung tăng lên. Giá gạo 5% tấm của Việt Nam 560 USD/tấn, giảm 20 USD so với tuần trước. Gạo Thái Lan cũng giảm về 550 USD/tấn, mức thấp nhất trong hơn một năm.

Trong phiên thầu 450.000 tấn gạo của Indonesia, Việt Nam trúng 59.000 tấn với giá 548 USD một tấn, giảm 32 USD so với tuần trước. Tám tháng đầu năm, Việt Nam xuất khẩu 6,16 triệu tấn, thu về gần 3,85 tỷ USD. Giá gạo xuất khẩu trung bình đạt 625 USD/tấn, tăng gần 15% so với cùng kỳ năm ngoái. Lũy kế 8 tháng, Việt Nam hoàn thành 81% kế hoạch và dự kiến xuất 7,6 triệu tấn gạo năm nay.

*Vinanet*

**VIỆT NAM THU GẮN 4.000 TỶ ĐỒNG TỪ XUẤT KHẨU CHÈ TRONG 8 THÁNG**

Trong 8 tháng đầu năm, Việt Nam xuất khẩu 92.800 tấn chè, thu về khoảng 3.970 tỷ đồng, vượt kim ngạch cả năm ngoái.

Pakistan tiếp tục là thị trường nhập khẩu chè Việt nhiều nhất, với 62,3 triệu USD, tăng 11,3% so với cùng kỳ năm ngoái. Trung Quốc chi gần 13,2 triệu USD mua chè Việt Nam, tăng hơn gấp đôi so với cùng kỳ. Xuất khẩu sang Mỹ cũng tăng mạnh, gần 8 triệu USD. Các doanh nghiệp nhận định, năm 2024 ghi nhận nhiều tín hiệu tích cực, nhiều thị trường tăng mua từ 50 - 230%. Kỳ vọng xuất khẩu mặt hàng này trong 4 tháng cuối năm đạt kỷ lục, có thể vượt qua mốc 229 triệu USD của năm 2011. Để cạnh tranh ngành này cần tập trung vào chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm, sản xuất chè hữu cơ và áp dụng quy trình chế biến hiện đại.

Năm ngoái, Việt Nam xuất khẩu khoảng 85.000 tấn chè, thu về 157 triệu USD, hiện là quốc gia xuất khẩu chè lớn thứ 5 trên thế giới.

*Vnexpress.net*